



Phát triển bền vững

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4

(Giấy chứng nhận số 2900324850 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2010 và cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 27/04/2017)

#### TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



Phát triển bền vững

#### CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4

**Địa chỉ:** Tầng 10-11, Tòa nhà ICON4, Số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

**Điện thoại:** (84-24) 3642 0371      **Fax:** (84-24) 3681 1275

**Website:** <http://www.CIENCO4.vn>

#### TỔ CHỨC TƯ VẤN



#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

**Địa chỉ:** Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**Điện thoại:** (84-24) 3972 4568      **Fax:** (84-24) 3972 4600

**Website:** [www.vndirect.com.vn](http://www.vndirect.com.vn)

#### Phụ trách công bố thông tin

Ông: Ngô Trọng Nghĩa

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Số điện thoại: 0913274052

## MỤC LỤC

<b>CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT</b> .....	<b>4</b>
<b>NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT</b> .....	<b>5</b>
<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH</b> .....	<b>5</b>
<b>1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển</b> .....	<b>5</b>
1.1 Giới thiệu chung.....	5
1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	6
1.3 Lịch sử hình thành và phát triển.....	6
<b>2. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty</b> .....	<b>8</b>
<b>3. Cơ cấu bộ máy quản lý của CIENCO4</b> .....	<b>9</b>
<b>4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông sáng lập</b> .....	<b>19</b>
<b>5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty</b> .....	<b>20</b>
<b>6. Hoạt động kinh doanh</b> .....	<b>26</b>
<b>7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất</b> .....	<b>33</b>
<b>8. Vị thế của CIENCO4 so với các công ty khác trong cùng ngành:</b> .....	<b>35</b>
8.1. Vị thế của CIENCO4 trong ngành .....	35
8.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	36
<b>9. Chính sách đối với người lao động</b> .....	<b>38</b>
9.1 Số lượng người lao động trong công ty.....	38
9.2 Chính sách với người lao động .....	39
<b>10. Chính sách cổ tức:</b> .....	<b>41</b>
<b>11. Tình hình tài chính:</b> .....	<b>41</b>
12.1. Trích khấu hao TSCĐ .....	41
12.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn.....	42
12.3. Các khoản phải nộp theo luật định .....	42
12.4. Trích lập các quỹ theo luật định .....	42
12.5. Vay và nợ thuê tài chính của Công ty .....	42
12.6. Tình hình công nợ .....	44
12.7. Đầu tư tài chính ngắn và dài hạn.....	45
12.8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty.....	47
<b>12. Tài sản</b> .....	<b>48</b>

<b>13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....</b>	<b>49</b>
<b>14. Thông tin bổ sung về những cam kết của công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...) .....</b>	<b>50</b>
<b>15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của công ty: .....</b>	<b>50</b>
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY: .....</b>	<b>51</b>
<b>1. Danh sách Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Kế toán trưởng.....</b>	<b>51</b>
<b>2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty .....</b>	<b>76</b>

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại ngày 25/10/2018 ..	19
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 25/10/2018 .....	20
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu Công ty mẹ.....	30
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu hợp nhất của CIENCO4 .....	31
Bảng 5: Cơ cấu giá vốn Công ty mẹ.....	31
Bảng 6: Cơ cấu giá vốn hợp nhất của CIENCO4 .....	32
Bảng 7: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty mẹ và tỉ trọng lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần của từng hoạt động .....	32
Bảng 8: Cơ cấu lợi nhuận hợp nhất của CIENCO4 và tỉ trọng Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần của từng hoạt động .....	33
Bảng 9: Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ giai đoạn 2016- 6 tháng đầu năm 2018 .....	33
Bảng 10: Kết quả kinh doanh Hợp nhất giai đoạn 2016- Quý II/2018.....	34
Bảng 11: Số lượng lao động tại ngày 30/06/2018 .....	38
Bảng 12: Bảng tổng hợp mức lương bình quân.....	41
Bảng 13 . Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất .....	41
Bảng 14. Thuế và các khoản khác phải nộp Ngân sách Nhà nước hợp nhất.....	42
Bảng 15. Số dư các Quỹ Hợp nhất .....	42
Bảng 162. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang hợp nhất .....	48

**DANH MỤC HÌNH ẢNH**

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của CIENCO4.....	10
Hình 2: Nhu cầu cơ sở hạ tầng của các nước trong khu vực Đông Nam Á trong khu vực 2012 – 2020 .....	37
Hình 3: Giá trị cơ sở hạ tầng cho giao thông vận tải .....	37
Hình 4: Cơ cấu vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.....	38

**CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT**

<b>CIENCO4/Công ty</b>	:	Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
<b>UBND</b>	:	Ủy ban nhân dân
<b>ĐKDN</b>	:	Đăng ký doanh nghiệp
<b>ĐHĐCĐ</b>	:	Đại hội đồng cổ đông
<b>HDQT</b>	:	Hội đồng quản trị
<b>BKS</b>	:	Ban kiểm soát
<b>CBNV</b>	:	Cán bộ nhân viên
<b>CN</b>	:	Chi nhánh
<b>CNTT</b>	:	Công nghệ thông tin
<b>TNDN</b>	:	Thu nhập doanh nghiệp
<b>GTGT</b>	:	Giá trị gia tăng
<b>BCTC</b>	:	Báo cáo tài chính
<b>VĐL</b>	:	Vốn điều lệ
<b>DTT</b>	:	Doanh thu thuần
<b>NĐTNN</b>	:	Nhà đầu tư nước ngoài


Những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản luật hướng dẫn.

**NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

**1.1 Giới thiệu chung**

Tên Công ty	:	Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Tên giao dịch quốc tế	:	CIENCO4 Group Joint Stock Company
Tên viết tắt	:	Tập đoàn CIENCO4
Trụ sở chính	:	Tầng 10-11, Tòa nhà ICON4, Số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Điện thoại	:	(84-24) 3642 0371
Fax	:	(84-24) 3681 1275
Website	:	<a href="http://www.CIENCO4.vn">http://www.CIENCO4.vn</a>
Logo	:	
Giấy chứng nhận ĐKDN số	:	2900324850 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2010 và cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 27/04/2017
Người đại diện theo pháp luật	:	Nguyễn Tuấn Huỳnh
Chức vụ	:	Tổng giám đốc
Số tài khoản giao dịch	:	Tài khoản số 5101 000 000 0210 Mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nghệ An
Vốn điều lệ đăng ký	:	1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ) đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ) đồng
Năm trở thành công ty đại chúng	:	03/10/2014
Ngành nghề kinh doanh chính:		
	-	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
	-	Chuẩn bị mặt bằng
	-	Xây dựng nhà các loại

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê  
Chi tiết: Đầu tư các công trình hạ tầng giao thông, nhà máy thủy điện loại nhỏ và kết cấu hạ tầng khác theo hình thức BOT, BT, BOO; Dịch vụ văn phòng cho thuê.
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.
- Xây dựng công trình công ích

## **1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: C4G
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 100.000.000 (Một trăm triệu) cổ phiếu
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tuân theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài (bao gồm tổ chức và cá nhân) tại Công ty tại ngày 16/10/2018 là 0 cổ phần, tương ứng với 0% vốn điều lệ.

## **1.3 Lịch sử hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4 là đơn vị kế thừa truyền thống Cục Công Trình – Bộ Giao thông vận tải được thành lập ngày 27/12/1962. Trải qua hơn 55 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã nhiều lần được tổ chức lại với các tên gọi như sau:

<b>Thời gian</b>	<b>Sự kiện</b>
27/12/1962	Bộ Giao thông vận tải ra Quyết định số 1477 – QĐ/TL thành lập Cục công trình trực thuộc Bộ Giao thông vận tải
Năm 1966	Cục Công trình đổi tên thành Cục công trình 1
Năm 1976	Cục công trình 1 chuyển sang làm nhiệm vụ khôi phục, xây dựng kinh tế và được đổi tên thành Xí nghiệp liên hợp Công trình 1
Năm 1982	Đổi tên thành Liên hiệp các Xí nghiệp Xây dựng Công trình giao

thông 4

Năm 1991	Bộ Giao thông vận tải quyết định tách lực lượng xây dựng cơ bản trong Liên hiệp và thành lập Tổng công ty xây dựng Công trình miền Trung
Tháng 12 năm 1995	Bộ Giao thông vận tải ra Quyết định số 4985/QĐ-BGTVT đổi tên Tổng công ty Xây dựng công trình miền Trung thành Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4
22/08/2007	Bộ Giao thông vận tải ra Quyết định số 2601/QĐ-BGTVT thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4. Tổng công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con
25/06/2010	Bộ Giao thông vận tải ra Quyết định số 1757/QĐ-BGTVT chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4 thành Công ty TNHH một thành viên
06/01/2014	Thủ tướng chính phủ ra Quyết định số 27/QĐ-TTg phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4
10/05/2014	Đại hội đồng cổ đông lần đầu của Tập đoàn đã thông qua Điều lệ của Tập đoàn CIENCO4
02/06/2014	Tập đoàn CIENCO4 chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900324850 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2010 và cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 02/06/2014, với số vốn điều lệ là 600.000.000.000 đồng.

*(Nguồn: CIENCO4)*

Hiện nay, Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4 hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900324850 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2010 và cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 27/04/2017, với số vốn điều lệ là 1.000.000.000.000 tỷ đồng.

Ngày 03/10/2014 UBCKNN có công văn số 5450/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 03/10/2014 về việc chấp thuận công ty đại chúng đối với Công ty.

Ngày 06/11/2018 Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam có công văn số 96/2018/GCNCP-VSD về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán với Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4; Mã chứng khoán: C4G; Số lượng



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

cổ phiếu đăng ký: 100.000.000 cổ phiếu; Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: 1.000.000.000.000 đồng.

**2. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty**

Đơn vị: Tỷ đồng

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	VDL tăng thêm	VDL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
1	Năm 2014		600	Cổ phần hóa doanh nghiệp	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900324850 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần 3 ngày 02/06/2014.
2	Năm 2015	120	720	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 5:1	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 06/2015/NQ-HĐQT ngày 29/03/2015. - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900324850 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 04/09/2015 - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 43/GCN-UBCK ngày 13/07/2015 - Chấp thuận kết quả phát hành số 5643/UBCK-QLPH ngày 04/09/2015
3	Năm 2016	280	1.000	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1.000:388	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 06/2015/NQ-HĐQT ngày 29/03/2015. - Giấy chứng nhận đăng ký

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

<b>Lần</b>	<b>Thời gian hoàn thành đợt phát hành</b>	<b>VĐL tăng thêm</b>	<b>VĐL sau phát hành</b>	<b>Hình thức phát hành</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>
					doanh nghiệp số 2900324850 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2010, thay đổi lần thứ 7 ngày 23/06/2016. - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 43/GCN-UBCK ngày 13/07/2015 - Chấp thuận kết quả phát hành số 3338/UBCK-QLCB ngày 16/06/2016

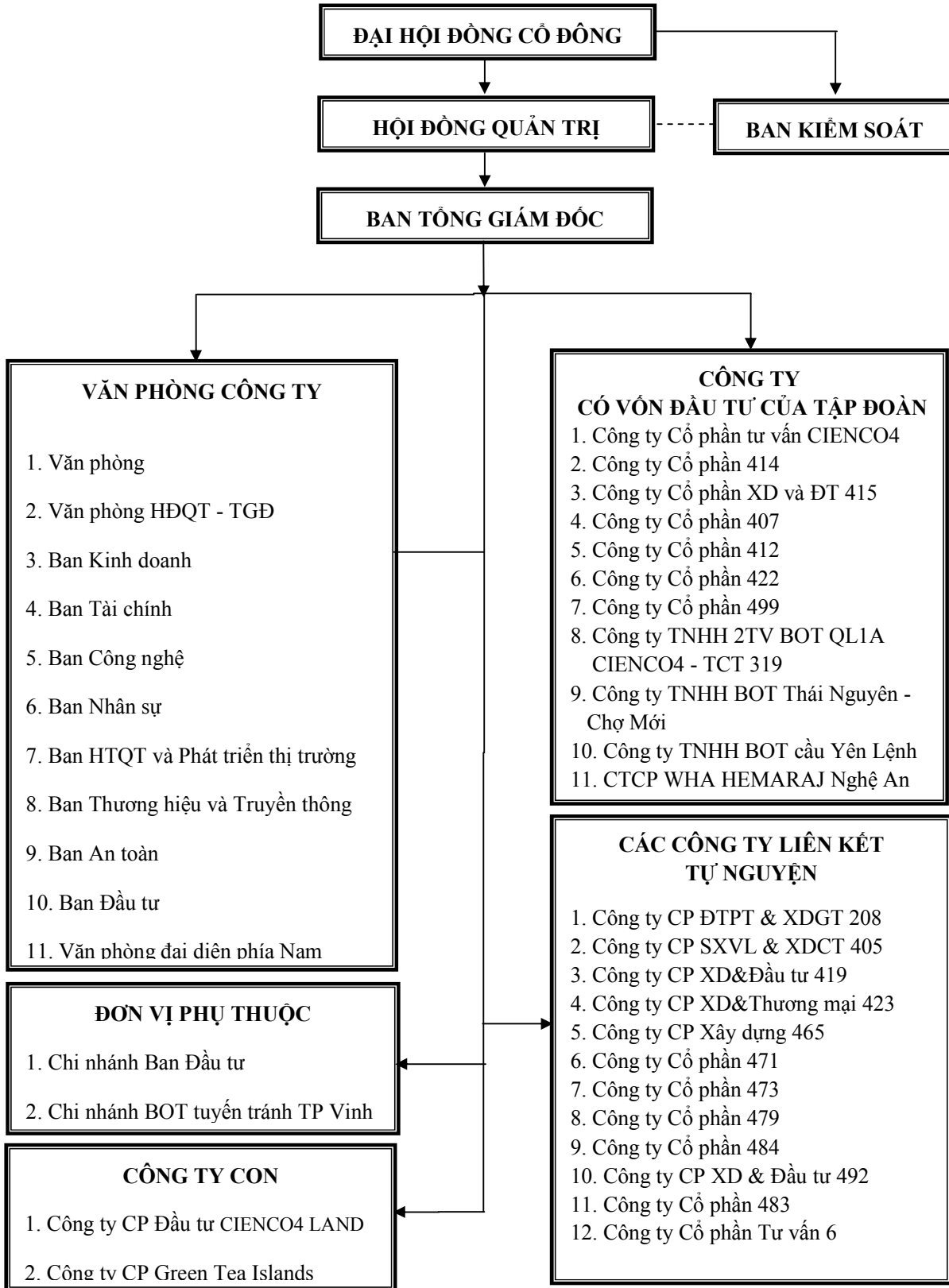
*(Nguồn: CIENCO4)*

Tại thời điểm đăng ký giao dịch cổ phiếu, vốn thực góp của các cổ đông tại CIENCO4 là 1.000.000.000.000 đồng.

**3. Cơ cấu bộ máy quản lý của CIENCO4**

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

**Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của CIENCO4**



### **3.1. Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông được tổ chức họp thường niên mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, hoặc có thể được Cơ quan ĐKKD gia hạn theo đề nghị của HĐQT nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;
- Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại.

Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết nghị bằng văn bản về các vấn đề sau:

- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản của Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Tổng giám đốc;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.

### **3.2. Hội đồng Quản trị**

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHCĐ. Giúp việc Hội đồng quản trị có Văn phòng Hội đồng quản trị. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động quản lý của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của ĐHCĐ quy định.

HĐQT của Công ty gồm 07 thành viên và có các quyền hạn, trách nhiệm cơ bản sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, giám đốc các ban chuyên môn và tương đương; quyết định mức lương và lợi ích khác của những Cán bộ đó;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.
- Cử, bãi nhiệm người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở doanh nghiệp khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc đơn vị hạch toán phụ thuộc, Công ty con, giám đốc chi nhánh theo đề nghị của Tổng giám đốc;
- Quyết định thành lập các Công ty con của Công ty và việc mua, bán cổ phần, phần vốn góp tại doanh nghiệp khác;
- Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện;
- Quyết định quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Tiếp nhận công ty liên kết;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
- Đề xuất các loại cổ phần có thể phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;
- Quyết định việc phát hành trái phiếu không chuyển đổi. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

- mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phần. Quyết định giá bán chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
  - Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức; quyết định thời hạn và thủ tục xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
  - Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
  - Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
  - Quyết định mua lại không quá 10% mỗi loại cổ phần; trình Đại hội đồng cổ đông quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại và các trường hợp mua lại cổ phần khác;
  - Quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp Công ty định giá chào bán khi mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong Công ty. Đối với cổ phần loại khác, nếu Công ty và cổ đông có liên quan không có thoả thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;
  - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; trình phương án đầu tư và dự án đầu tư lên Đại hội đồng cổ đông quyết định thuộc thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 15 Điều lệ này;
  - Quyết định hợp đồng, giao dịch mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty.
  - Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
  - Soát xét và trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông; báo cáo đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty của Hội đồng quản trị trước Đại hội đồng cổ đông;
  - Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

Các thành viên Hội đồng Quản trị hiện nay của CIENCO4 bao gồm:

Ông Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Tuấn Huỳnh	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Quang Vinh	Thành viên Hội đồng quản trị

## **BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Ông Ngô Trọng Nghĩa	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Vĩnh Lộc	Thành viên Hội đồng quản trị
Bà Trần Thị Thu Hà	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng
Ông Nguyễn Anh Tân	Thành viên Hội đồng quản trị

### **3.3. Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát được bầu bởi ĐHĐCĐ của Công ty và hiện có 3 thành viên, mỗi thành viên được bầu với nhiệm kỳ 5 năm.

Trách nhiệm chính của Ban Kiểm soát

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Công ty;
- Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.
- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho kiểm soát viên vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai (02) người.

Các thành viên Ban Kiểm soát hiện nay của Công ty bao gồm:

Bà Lương Thị Thanh Bình      Trưởng Ban Kiểm soát

Bà Đào Thị Thanh Mai      Thành viên Ban Kiểm soát

## **BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Bà Hoàng Thị Mận

Thành viên Ban Kiểm soát

### **3.4. Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc là người quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc chuyên môn.

Ông Nguyễn Tuấn Huỳnh      Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Quang Vinh      Phó Tổng Giám đốc

Ông Trần Văn Chín              Phó Tổng Giám đốc

Ông Ngô Trọng Nghĩa        Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Vĩnh Lộc         Phó Tổng Giám đốc

Ông Đàm Xuân Toan           Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Anh Dũng        Phó Tổng Giám đốc

Ông Đặng Viết Thanh         Phó Tổng Giám đốc

Ông Phạm Thanh Hà           Phó Tổng Giám đốc

Ông Hồ Xuân Sơn              Phó Tổng Giám đốc

Ông Lê Đức Thọ                Phó Tổng Giám đốc

### **3.5. Các khối, phòng ban nghiệp vụ**

- **Văn phòng**

Văn phòng là bộ phận trực thuộc Công ty có chức năng tham mưu cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong các lĩnh vực:

- Công tác đối nội, đối ngoại của Công ty.
- Công tác văn thư, lưu trữ (trừ công tác lưu trữ điện tử).
- Công tác hành chính, quản trị, lễ tân và bảo vệ cơ sở vật chất, đảm bảo phương tiện làm việc, đi lại, cung cấp những vật dụng cần thiết cho lãnh đạo Công ty và hoạt động của các phòng, ban Công ty

- **Ban Nhân sự**

Ban Nhân sự là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trong các lĩnh vực sau:

- Công tác tổ chức bộ máy, tổ chức sản xuất của Công ty.
- Công tác bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, luân chuyển nhân sự trong Công ty.
- Công tác quản lý lao động và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.
- Công tác tuyển dụng, đào tạo nhân sự.
- Công tác thi đua - khen thưởng, kỷ luật.
- Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo.



## **BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

- Công tác quân sự - quốc phòng.
- Công tác xã hội, nhân đạo, từ thiện (mang tính chất chính sách)

- **Ban kinh doanh**

Ban Kinh doanh là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trong công tác kế hoạch, kinh doanh, quản lý hợp đồng, thanh quyết toán công trình, điều độ sản xuất, quản lý vật tư. Các công việc chi tiết như:

- Tham mưu xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty (hàng tháng, quý, năm, ngắn hạn, trung hạn, dài hạn).
- Hướng dẫn các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch SXKD hàng năm của đơn vị.
- Thống kê, tổng hợp, phân tích tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên hàng tháng, quý, năm, trên cơ sở đó dự thảo báo cáo sơ kết, tổng kết tình hình SXKD của Công ty theo định kỳ.
- Chủ trì tham mưu soạn thảo, ký kết, quản lý, thanh lý các hợp đồng kinh tế của Công ty trong lĩnh vực công tác của phòng được giao phụ trách và các lĩnh vực công tác khác khi có yêu cầu của Tổng giám đốc.
- Tham mưu và thực hiện việc giao khoán nội bộ hoặc ký kết hợp đồng với các nhà thầu phụ.
- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện công tác nghiệm thu, thanh, quyết toán và lập phiếu giá thanh toán công trình, hạng mục công trình với chủ đầu tư và các đơn vị thi công.
- Thực hiện việc lập dự toán công trình, hạng mục công trình theo lĩnh vực công tác của phòng phụ trách.
- Tham mưu xây dựng định mức giao khoán nội bộ.
- Bảo quản, giữ gìn bí mật SKXD của Công ty.

- **Ban Tài chính**

Ban Tài chính là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trong các lĩnh vực sau:

- Công tác quản lý tài chính.
- Công tác hạch toán kế toán.
- Công tác huy động, quản lý và sử dụng vốn sản xuất kinh doanh.

- **Ban Công nghệ**

Ban Công nghệ là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trong các lĩnh vực sau:

- Công tác quản lý kỹ thuật và công nghệ thi công các công trình giao thông và các công trình xây dựng khác.
- Công tác quản lý chất lượng các công trình xây dựng các công trình giao thông và các công trình xây dựng khác.
- Công tác ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ; sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa trong sản xuất.
- Công tác đầu tư, quản lý và khai thác thiết bị của Công ty

- **Văn phòng HDQT – TGD**

Tham mưu, tổng hợp, giúp việc trực tiếp cho HDQT, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HDQT,

## **BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc về các công việc, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền. Các nhiệm vụ chính như:

- Giúp việc cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc tổng hợp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện các công việc hành chính văn phòng, lưu trữ, thư ký, ghi chép biên bản các cuộc họp, hội nghị do HĐQT, Tổng giám đốc chủ trì. Trình ký và lưu trữ các biên bản, nghị quyết, quyết định, văn bản... của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Tổng giám đốc.
- Lập, quản lý sổ cổ đông; thực hiện việc quan hệ cổ đông; tiếp nhận, hướng dẫn, giải thích cho các cổ đông các vấn đề cổ đông quan tâm.
- Phối hợp với các ban chức năng trực thuộc Công ty trong công tác đệ trình các hồ sơ, tài liệu, văn bản thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Tổng giám đốc.
- Tổng hợp nội dung, tài liệu chuẩn bị phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Tổng giám đốc.
- Tư vấn về thủ tục các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- Đảm bảo các nghị quyết, quyết định, văn bản của HĐQT, Tổng giám đốc phù hợp với pháp luật và quy định nội bộ trong Công ty.

- **Ban HTQT và Phát triển thị trường**

Ban Hợp tác quốc tế và Phát triển thị trường là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Công tác tìm kiếm việc làm, phát triển thị trường;
  - Công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế
- Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của ban như sau:

***Công tác tìm kiếm việc làm, phát triển thị trường:***

- Tham mưu công tác tìm kiếm việc làm, phát triển thị trường của.
- Xây dựng hồ sơ năng lực của phục vụ công tác tiếp thị, đấu thầu.
- Phối hợp với các phòng, ban, bộ phận có liên quan thực hiện hồ sơ dự thầu dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng giám đốc.
- Kiểm soát hợp đồng A-B đối với các dự án có nguồn vốn ODA khi được giao.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc giao.

***Công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế:***

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án hợp tác quốc tế của Công ty.
- Nghiên cứu, tìm hiểu thể chế, luật pháp các các điều kiện đầu tư, xây dựng tại các thị trường bên ngoài lãnh thổ Việt Nam để tham mưu, đề xuất về chiến lược, kế hoạch tìm kiếm việc làm, cơ hội đầu tư ở nước ngoài.

## **BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

- Nghiên cứu, tìm hiểu về các Tập đoàn, các công ty đa quốc gia, các công ty nước ngoài, các tổ chức khoa học, tài chính, thương mại hoạt động lĩnh vực xây dựng, kinh doanh thiết bị, sản xuất vật liệu... để đề xuất các cơ hội hợp tác, đầu tư, tìm kiếm thị trường, đào tạo nguồn nhân lực, xuất khẩu lao động và chuyển giao khoa học công nghệ.
- Tham mưu công tác liên danh, liên kết tìm kiếm việc làm với các đối tác nước ngoài ở trong nước và ngoài nước và các dự án có nguồn vốn nước ngoài tại Việt Nam.
- Tham mưu, soạn thảo, ký kết các văn bản hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực hoạt động của Công ty.
- Phối hợp với Ban Nhân sự trong công tác cử cán bộ đi công tác nước ngoài và đưa cán bộ, kỹ sư, người lao động đi làm việc, học tập ở nước ngoài.
- Phối hợp với Ban Kỹ thuật trong công tác hợp tác chuyển giao công nghệ, tiếp nhận công nghệ mới từ các đối tác nước ngoài.
- Phối hợp với Ban Tài chính trong việc nghiên cứu, tìm hiểu và tham mưu về huy động vốn từ các quỹ đầu tư tài chính nước ngoài.
- Phối hợp với Ban Kinh doanh trong công tác tìm kiếm đối tác cung ứng vật tư, thiết bị nhập ngoại.
- Phối hợp với Văn phòng Công ty trong việc chuẩn bị nội dung, phiên dịch, lễ tân, khánh tiết để lãnh đạo Công ty đón tiếp và làm việc với các đoàn khách nước ngoài.
- Phối hợp với Ban TH&TT giới thiệu, quảng bá hoạt động của Tập đoàn CIENCO4 tại nước ngoài và phối hợp dịch thuật phần tiếng Anh trên cổng thông tin điện tử để Ban TH&TT đăng trên cổng thông tin điện tử.
- Làm các hồ sơ, thủ tục xin cấp visa; công tác hậu cần phục vụ các đoàn công tác của Công ty khi đi công tác nước ngoài.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc giao.
- **Ban Thương hiệu và Truyền thông**  
Ban Thương hiệu và Truyền thông là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong các lĩnh vực sau:
  - Xây dựng, quản lý và khai thác thương hiệu Công ty.
  - Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động SXKD của Công ty.
  - Công tác truyền thông, an ninh truyền thông và truyền thông đối ngoại của Công ty
  - Công tác xã hội mang tính chất quảng bá, giới thiệu hình ảnh Công ty.
- **Ban An toàn**  
Ban An toàn là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trong các lĩnh vực sau:
  - Công tác an toàn - vệ sinh lao động, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động trong toàn Công ty.
  - Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe người lao động.
  - Công tác phòng chống bão lụt, phòng chống cháy nổ của Công ty

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

- **Ban Đầu tư**  
Ban Đầu tư có chức năng giúp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thực hiện công tác đầu tư và quản lý các dự án đầu tư về hạ tầng giao thông, xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi vv... Ban Đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật và Tập đoàn về nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
- **Văn phòng đại diện phía Nam**  
Văn phòng đại diện phía Nam có chức năng:
  - Đại diện theo ủy quyền cho lợi ích của Công ty và bảo vệ các lợi ích đó, là cơ quan đầu mối của Tập đoàn tại khu vực phía Nam;
  - Quản lý, kinh doanh, vận hành và khai thác Tòa nhà cao ốc văn phòng số 180 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;
  - Quản lý chung Văn phòng tại số 116 đường Đinh Tiên Hoàng, thành phố Hồ Chí Minh và các cơ sở vật chất khác khi được Công ty giao;

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông sáng lập**

**4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 25/10/2018**

**Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại ngày 25/10/2018**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	CTCP New Link	Tầng 10 Toà ICON4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng Quận Đống Đa, Hà Nội	Số 0107302596 do Sở KHĐT TP Hà Nội cấp ngày 21/6/2016	20.746.870	20,75
2	Công ty TNHH Đầu tư Thượng Hải	Số 23, Đường Dương Văn Nga, Phường hưng phúc, Tỉnh Nghệ An	Số 2900872790 do Sở KHĐT tỉnh Nghệ An cấp ngày 23/2/2008	14.132.538	14,13
3	CTCP Xây Dựng Dũng Hưng	Xóm 8 Xã Văn Thành, huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	Số 2901764815 do Sở KHĐT tỉnh Nghệ An cấp ngày 14/01/2015	10.903.977	10,90
	<b>Tổng cộng</b>			<b>45.783.385</b>	<b>45,78</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 25/10/2018 của CIENCO4)

**4.2. Cổ đông sáng lập**

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

**4.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 25/10/2018**

**Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 25/10/2018**

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>594</b>	<b>100.000.000</b>	<b>1.000.000.000.000</b>	<b>100</b>
1	Tổ chức	5	52.771.385	527.713.850.000	52,77
2	Cá nhân	589	47.228.615	472.286.150.000	47,23
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	-	-	-	-
1	Tổ chức	-	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-	-
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	-	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>594</b>	<b>100.000.000</b>	<b>1.000.000.000.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 25/10/2018 của CIENCO4)

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty**

**5.1. Công ty mẹ/nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối với công ty: Không có**

**5.2. Công ty con do Cienco 4 nắm giữ cổ phần chi phối**

Thông tin về công ty con của CIENCO4:

❖ **Công ty cổ phần đầu tư CIENCO4 Land**

- Địa chỉ : Tầng 12A – Tòa nhà ICON4, số 243A đường Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại : 02383688116
- Giấy phép hoạt động : 0107380192 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp ngày 01/6/2018 (lần 3)
- Vốn điều lệ đăng ký : 100.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 10.598.500.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính : Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Tỷ lệ nắm giữ của CIENCO4 tại 30/06/2018 : 68,88%/VDL thực góp

## **BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

- Tỷ lệ quyền biểu : 68,88%  
quyết tại 30/06/2018

### **❖ Công ty Cổ phần Green Tea Islands**

- Địa chỉ : Số 29, đường Quang Trung, phường Quang Trung, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An
- Giấy phép hoạt động : 2901884051 do Sở Kế hoạch Đầu tư Nghệ An cấp lần đầu ngày 23/3/2017
- Vốn điều lệ đăng ký : 10.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 7.251.670.000 đồng
- Ngành nghề kinh : Kinh doanh vận tải, dịch vụ du lịch doanh chính
- Tỷ lệ nắm giữ của : 100%/VĐL thực góp  
CIENCO4 tại  
30/06/2018
- Tỷ lệ quyền biểu : 100%  
quyết tại 30/06/2018

### **5.3. Công ty liên doanh, liên kết**

Thông tin về công ty liên doanh của CIENCO4:

#### **❖ Công ty cổ phần 414**

- Địa chỉ : Số 19, ngõ 1043, đường Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Điện thoại : 02437664222
- Fax : 02437669111
- Giấy phép hoạt động : 0106686519 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/11/2014, thay đổi lần 3 ngày 22/5/2018
- Vốn điều lệ đăng ký : 20.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 20.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh : Xây dựng công trình đường bộ doanh chính
- Tỷ lệ nắm giữ của : 49%  
CIENCO4 tại  
30/06/2018
- Tỷ lệ quyền biểu quyết : 49%  
tại 30/06/2018

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

❖ **Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư 415**

- Địa chỉ : Phú Nhuận, Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 028662928423
- Fax : 02862928443
- Giấy phép hoạt động : Số 0313127928 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 05/02/2015, thay đổi lần 1 ngày 26/4/2018
- Vốn điều lệ đăng ký : 20.000.000.000
- Vốn điều lệ thực góp : 20.000.000.000
- Ngành nghề kinh doanh chính : Xây dựng công trình đường bộ
- Tỷ lệ nắm giữ của CIENCO4 tại 30/06/2018 : 35%
- Tỷ lệ quyền biểu quyết tại 30/06/2018 : 35%

❖ **Công ty cổ phần 407**

- Địa chỉ : Hoàng Mai, Hà Nội
- Điện thoại : 02436420368
- Fax : 02436420382
- Giấy phép hoạt động : 0107490075 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/7/2016, thay đổi lần 2 ngày 30/12/2016
- Vốn điều lệ đăng ký : 30.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 30.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính : Xây dựng công trình đường bộ và đường sắt
- Tỷ lệ nắm giữ của CIENCO4 tại 30/06/2018 : 49%
- Tỷ lệ quyền biểu quyết tại 30/06/2018 : 49%

❖ **Công ty cổ phần 412**

- Địa chỉ : Vinh, Nghệ An

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

- Điện thoại : 023833588689
- Fax : 023833557959
- Giấy phép hoạt động : 2901855406 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp lần đầu ngày 01/7/2016, thay đổi lần 1 ngày 04/4/2018
- Vốn điều lệ đăng ký : 30.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 30.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính : Xây dựng công trình đường bộ và đường sắt
- Tỷ lệ nắm giữ của CIENCO4 : 35%
- Tỷ lệ quyền biểu quyết : 35%  
quyết tại 30/06/2018

❖ **Công ty cổ phần 422**

- Địa chỉ : Vinh, Nghệ An
- Điện thoại : 023833569386
- Fax : 023833586181
- Giấy phép hoạt động : 2901855396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp lần đầu ngày 01/7/2016, thay đổi lần 1 ngày 22/6/2018
- Vốn điều lệ đăng ký : 40.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 40.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính : Xây dựng công trình đường bộ và đường sắt
- Tỷ lệ nắm giữ của CIENCO4 tại 30/06/2018 : 49%
- Tỷ lệ quyền biểu quyết : 49%  
tại 30/06/2018

❖ **Công ty cổ phần 499**

- Địa chỉ : Bình Tân, Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 02837540617
- Fax : 02837540477



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

- Giấy phép hoạt động : 0313889549 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/6/2016
- Vốn điều lệ đăng ký : 40.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 40.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh : Xây dựng công trình đường bộ và đường sắt doanh chính
- Tỷ lệ nắm giữ của : 49%  
CIENCO4 tại  
30/06/2018
- Tỷ lệ quyền biểu quyết : 49%  
tại 30/06/2018

❖ **Công ty cổ phần Thiết bị Giáo dục 2**

- Địa chỉ : Số 116 Đinh Tiên Hoàng, phường 1, Bình Thạnh, Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 02439712310
- Fax : 02439712286
- Giấy phép hoạt động : 0300464813 Do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/01/2008, thay đổi lần 10 ngày 27/4/2016
- Vốn điều lệ đăng ký : 34.200.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 34.200.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh : Kinh doanh thiết bị giáo dục doanh chính
- Tỷ lệ nắm giữ của : 31,3%  
CIENCO4 tại  
30/06/2018
- Tỷ lệ quyền biểu quyết : 31,3%  
tại 30/06/2018

❖ **Công ty TNHH BOT Cầu Yên Lệnh**

- Địa chỉ : Đường Chu Mạnh Trinh, Phường Lam Sơn, Hưng Yên
- Điện thoại : 0221355962
- Fax : 02213550962
- Giấy phép hoạt động : 0900213811 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 17/10/2002, thay đổi

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

lần 4 ngày 20/4/2015.

- Vốn điều lệ đăng ký : 171.682.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 170.513.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính : Đầu tư xây dựng QL38 đoạn từ cầu Yên Lệnh đến Vực Vòng theo hình thức hợp đồng BỐT
- Tỷ lệ nắm giữ của CIENCO4 tại 30/06/2018 : Theo từng dự án. Tỷ lệ lợi ích của Tập đoàn tại Dự án Cầu Yên Lệnh và Dự án Đoạn bổ sung từ Yên Lệnh đến nút giao Vực Vòng tại ngày 30/06/2018 là 35,7% VDL thực góp
- Tỷ lệ quyền biểu quyết tại 30/06/2018 : 50%

❖ **Công ty TNHH Hai thành viên BOT Quốc lộ 1A CIENCO4 – TCT 319**

- Địa chỉ : Trạm thu phí Hoàng Mai, Phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An
- Điện thoại : 02383773218
- Fax : 02383773218
- Giấy phép hoạt động : 2901616990 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp lần đầu ngày 19/3/2013, thay đổi lần 5 ngày 30/8/2017
- Vốn điều lệ đăng ký : 422.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 422.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính : Đầu tư xây dựng mở rộng và nâng cấp QL1A đoạn từ Nghi Sơn (Thành Hóa) đến cầu Giát (Nghệ An) theo hình thức hợp đồng BỐT
- Tỷ lệ nắm giữ của CIENCO4 tại 30/06/2018 : 51%
- Tỷ lệ quyền biểu quyết tại 30/06/2018 : 50%

❖ **Công ty TNHH BOT Thái Nguyên Chợ Mới**

- Địa chỉ : Km 76+100, Quốc lộ 3, Xã Sơn Cẩm, Huyện Phú Lương, Thái Nguyên
- Điện thoại : 02083644858
- Fax : 02083644858
- Giấy phép hoạt động : 4601188635 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

Nguyên cấp lần đầu ngày 28/10/2014, thay đổi lần 4 ngày 02/7/2018

- Vốn điều lệ đăng ký : 350.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 350.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính : Đầu tư xây dựng đường tuyến đường Thái Nguyên - Chợ Mới (Bắc Cạn) và nâng cấp mở rộng QL3 đoạn Km75-Km100 theo hình thức hợp đồng BOT
- Tỷ lệ nắm giữ của CIENCO4 tại 30/06/2018 : 49,31%
- Tỷ lệ quyền biểu quyết tại 30/06/2018 : 33,34%

**6. Hoạt động kinh doanh**

Công ty có 03 hoạt động kinh doanh chính:

- Hoạt động kinh doanh xây dựng hạ tầng giao thông
- Hoạt động đầu tư các dự án hạ tầng giao thông
- Hoạt động kinh doanh cho thuê Văn phòng thương mại và khu nghỉ dưỡng

**❖ Hoạt động kinh doanh xây dựng hạ tầng giao thông**

Hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông là hoạt động kinh doanh chính của CIENCO4. Hiện nay, Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4 đã vươn lên làm chủ hầu hết các công nghệ thi công trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng giao thông, trong đó tiêu biểu là Công nghệ thi công hầm qua núi NATM thi công tại Dự án cao tốc Đà Nẵng Quảng Ngãi; Công nghệ thi công cầu dây văng tại công trình Cầu Phước Khánh thuộc gói thầu J3 - Dự án cao tốc Bến Lức Long Thành; Công nghệ thi công hầm Metro tại Dự án đường sắt đô thị Bến Thành Suối Tiên; Công nghệ thi công cầu cảng biển tại Dự án Đầu tư xây dựng công trình Cảng Vissai, tỉnh Nghệ An và dự án Đầu tư xây dựng tổng kho xăng dầu DKC, tỉnh Nghệ An; thi công Khu công nghiệp..... đây là những công nghệ đòi hỏi kỹ thuật thi công ở trình độ cao với rất ít đơn vị thi công ở Việt Nam có thể thực hiện được

Một số công trình tiêu biểu mà Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4 đã thực hiện từ năm 2016 đến 2018 như sau:

TT	Tên công trình	Địa điểm	GTHĐ (Triệu đồng)	Chủ đầu tư	Thời gian thực hiện	
					Khởi công	Hoàn thành
1	Gói thầu J3 - Dự án cao tốc Bến Lức Long Thành	Đồng Nai	2.055.000	Tổng công ty VEC – Bộ GTVT	2016	2019

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

2	Gói thầu CPIA Xây dựng tuyến đường sắt đô thị số 1 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến Bến Thành - Suối Tiên	Hồ Chí Minh	3.939.856	Ban đường sắt đô thị HCM	2016	2020
3	Gói thầu số 1: Xây dựng Đoạn Mai dịch - Cổ Nhuế - Dự án Đầu tư Xây dựng Cầu cạn đoạn Mai Dịch – Nam Thăng Long thuộc Đường vành đai III – Thành phố Hà Nội	Hà Nội	1.094.000	Ban QLDA Thăng Long – Bộ GTVT	2018	2020
4	Gói thầu số 6 - dự án đường ô tô Tân Vũ – Lạch Huyện	Hải Phòng	1.484.549	Ban QLDA 2 - Bộ GTVT	2014	2017
5	Nút giao Tân Vũ thuộc Gói thầu số 6 - dự án đường ô tô Tân Vũ – Lạch Huyện	Hải Phòng	627.739		2017	2018
6	Gói thầu số 09: Xây dựng cầu Bình Hương - Dự án đường nối thành phố Hạ Long với cầu Bạch Đằng	Quảng Ninh	125.873	Ban quản lý dự án đường nối thành phố Hạ Long với cầu Bạch Đằng	2016	2018
7	Gói thầu số 04: Xây dựng cầu Sông Hốt - Dự án đường nối thành phố Hạ Long với cầu Bạch Đằng	Quảng Ninh	341.953	Ban quản lý dự án đường nối thành phố Hạ Long với cầu Bạch Đằng	2015	2017
8	Gói thầu ICB - Xây dựng các tuyến đường giao thông Lao Bảo - Dự án phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông	Quảng Trị	136.941	Ban QLDA Phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông	2017	2019
9	Gói thầu số CW-8, xây dựng đường giao thông đô thị Mộc Bài	Tây Ninh	361.369	Ban QLDA Phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông tỉnh Tây Ninh	2017	2019
10	Gói thầu số 6: Thi công	Hà Nội	289.687	ACV – Bộ	2017	2018

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

	xây dựng công trình và thiết kế BVTC thuộc Dự án: Mở rộng sân đỗ máy bay tại vị trí quy hoạch ô đất số 15 - Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài			GTVT		
11	Gói thầu số 6: Thi công xây dựng công trình và thiết kế BVTC thuộc Dự án: Mở rộng sân đỗ máy bay phía Bắc đường lăn song song đoạn NS đến E6 - Cảng hàng không Quốc tế tân Sơn Nhất	Hồ Chí Minh	213.249		2018	2018
12	Gói thầu số 6: Thi công xây dựng công trình và thiết kế BVTC thuộc Dự án: Mở rộng sân đỗ máy bay khu 19,79 ha đất Quân sự bàn giao tại Cảng hàng không Quốc tế tân Sơn Nhất	Hồ Chí Minh	263.590	ACV – Bộ GTVT	2017	2018
13	Sân bay Phú Quốc - gói thầu số 6 - Dự án Xây dựng hệ thống đường lăn và mở rộng sân đỗ máy bay -Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc	Kiên Giang	305.892	ACV – Bộ GTVT	2016	2017
14	Sân bay Cam Ranh	Khánh Hòa	443.000	Ban QLDA Giao thông Tỉnh Khánh Hòa	2015	2018
15	Dự án Đầu tư xây dựng công trình Cảng Vissai, tỉnh Nghệ An	Nghệ An	322.353	Công ty CP Xi măng Sông Lam	2016	2017
16	Dự án Đầu tư xây dựng tổng kho xăng dầu DKC, tỉnh Nghệ An	Nghệ An	177.732	Công ty CP Thiên Minh Đức	2016	2017
17	Cầu Hiếu 2 – Nghĩa Đàn	Nghệ An	210.300	Đầu tư theo hình thức BT	2017	2018

(Nguồn: CIENCO4)

❖ **Hoạt động kinh doanh đầu tư các dự hạ tầng giao thông**

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

Công ty cổ phần Tập đoàn Cienco4 đã thực hiện đầu tư các dự án giao thông theo hình thức BOT, BT trên khắp cả nước, hiện đang trong giai đoạn thu hồi vốn và đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Các dự án đầu tư tiêu biểu mà Công ty cổ phần Tập đoàn Cienco4 đã thực hiện như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên công trình</b>	<b>Địa điểm Công trình</b>	<b>Tình trạng</b>
1	Dự án xây dựng cầu Yên Lệnh (B.O.T)	Hung Yên	Đang thực hiện thu phí hoàn vốn tại Trạm thu phí cầu Yên Lệnh – Hưng Yên
2	Dự án Quốc lộ 38 đoạn cầu Yên Lệnh đến nút giao Vực Vòng theo hình thức BOT	Hung Yên - Hà Nam	
3	Dự án xây dựng Tuyến tránh TP Vinh (B.O.T)	TP Vinh	Đang thực hiện thu phí hoàn vốn tại Trạm thu phí cầu Bến Thủy I,II – Nghệ An
4	Dự án ĐTXD nâng cấp, mở rộng QL1A đoạn Nam cầu Bến Thủy - Tuyến tránh Hà Tĩnh theo hình thức BOT	Hà Tĩnh	
5	Tăng cường mặt đường Tuyến tránh TP Vinh	TP Vinh	
5	Nút giao khác mức tạo điểm giao cắt giữa QL46 với đường sắt Bắc Nam theo hình thức BOT	Nghệ An	
6	Nút giao khác mức giữa QL1 (Km468+450) và đoạn nối QL8B cũ tỉnh Hà Tĩnh theo hình thức BOT	Hà Tĩnh	
7	Dự án xây dựng cầu Yên Xuân - Nghệ An theo hình thức BOT	Nghệ An	Đang thực hiện thu phí hoàn vốn tại Trạm thu phí Hoàng Mai – Nghệ An
8	Dự án mở rộng quốc lộ 1A đoạn Nghi Sơn - Cầu Giát (BOT)	Nghệ An – Thanh Hóa	
9	Nút giao QL48-QL1 và đường sắt Bắc Nam (BOT)	Nghệ An	
10	Nhánh giao phía Tây Nam của nút giao Đường tỉnh 513 với QL1 (Km377+991,QL1)	Nghệ An	
11	Nút giao khác mức giữa QL1 với QL48B và đoạn QL48B nối từ nút giao đến cảng Lạch Quèn	Nghệ An	
12	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Thái Nguyên - Chợ Mới (Bắc Kạn) và nâng cấp, mở rộng QL3 đoạn Km75-Km100 theo hình thức hợp đồng BOT	Thái Nguyên	Đã hoàn thành đang triển khai thu phí hoàn vốn.
13	Dự án Cầu Hiếu 2 – Nghĩa Đàn - Đầu tư theo hình thức BT	Nghệ An	Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

(Nguồn: CIENCO4)

**❖ Hoạt động kinh doanh cho thuê Văn phòng thương mại và khu nghỉ dưỡng**

Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4 đã chủ động mở rộng thêm nhiều lĩnh vực kinh doanh khác trong đó có dịch vụ cho thuê Văn phòng thương mại và khu nghỉ dưỡng.

Các Văn phòng thương mại và khu nghỉ dưỡng mà Tập đoàn vận hành và đang xây dựng cụ thể như sau:

TT	Bất động sản	Địa điểm	Tình trạng sử dụng
1	Tòa nhà 29-Quang Trung – TP Vinh	Số 29-Quang Trung – TP Vinh	Đang cho 1 số đơn vị thuê làm trụ sở làm việc
2	Tòa nhà công vụ tại Hà Nội	Ngõ 1043 đường Giải Phóng, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	Đang cho 1 số đơn vị thuê làm trụ sở làm việc
3	Khu nhà hạt quản lý tuyến tránh TP Vinh	Hưng Nguyên – Nghệ An	Đang cho 1 số đơn vị thuê
4	Tòa nhà CIENCO4 Tower	Số 180 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Hồ Chí Minh	Tòa nhà gồm 14 tầng đang được cho thuê
5	Văn phòng đại diện miền nam	Số 116 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường 1, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	Đang cho Liên danh SMCC-C4 thuê làm văn phòng điều hành thi công dự án Bến Thành Suối Tiên và một số đơn vị thuê
6	Dự án khu nghỉ dưỡng Cầu Cau	Thanh Chương – Nghệ An	Đang thực hiện đầu tư
7	Dự án khu đô thị Long Sơn 1,2, 3,4	Nghĩa Đàn – Nghệ An	Đang thực hiện đầu tư

(Nguồn: CIENCO4)

**Bảng 3: Cơ cấu doanh thu Công ty mẹ**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng giảm	6 tháng 2018
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		
Doanh thu hợp đồng xây dựng	4.349.752	76,9	3.010.737	80,6	(30,8)	941.712

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng giảm	6 tháng 2018
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		
Doanh thu bán hàng	1.280.803	22,7	690.165	18,5	(46,1)	202.649
Doanh thu cung cấp dịch vụ	21.242	0,4	35.710	0,9	68,1	162.929
Doanh thu khác	-	-	-	-	-	18.990
<b>Tổng</b>	<b>5.651.797</b>	<b>100</b>	<b>3.736.612</b>	<b>100</b>	<b>(33,9)</b>	<b>1.326.279</b>

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC riêng soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)

**Bảng 4: Cơ cấu doanh thu hợp nhất của CIENCO4**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng giảm	6 tháng 2018
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		
Doanh thu hợp đồng xây dựng	3.710.913	73,8	3.608.552	89,1	(2,8)	947.535
Doanh thu bán hàng	1.296.231	25,8	416.725	10,3	(67,9)	52.297
Doanh thu cung cấp dịch vụ	23.193	0,5	23.737	0,6	2,3	156.311
Doanh thu khác	-	-	-	-	-	19.542
<b>Tổng</b>	<b>5.030.337</b>	<b>100</b>	<b>4.049.014</b>	<b>100</b>	<b>19,5</b>	<b>1.175.686</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)

**Bảng 5: Cơ cấu giá vốn Công ty mẹ**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng giảm	6 tháng 2018
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		
Giá vốn hợp đồng xây dựng	4.246.962	82,4	2.816.227	84,6	(33,7)	854.578
Giá vốn của hàng hóa đã bán	895.393	17,4	480.914	14,4	(46,3)	204.507



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng giảm	6 tháng 2018
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		
Giá vốn của dịch vụ	10.802	0,2	32.947	1,0	205	72.734
Giá vốn khác	-	-	-	-	-	3.513
<b>Tổng</b>	<b>5.153.157</b>	<b>100</b>	<b>3.330.088</b>	<b>100</b>	<b>(35,4)</b>	<b>1.135.332</b>

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC riêng soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)

**Bảng 6: Cơ cấu giá vốn hợp nhất của CIENCO4**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng giảm	6 tháng 2018
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		
Giá vốn hợp đồng xây dựng	3.559.175	79,4	3.380.460	95,5	(5)	820.454
Giá vốn của hàng hóa đã bán	910.334	20,3	134.293	3,8	(85,2)	54.989
Giá vốn của dịch vụ	12.530	0,3	25.422	0,7	102,9	67.827
Giá vốn khác	-	-	-	-	-	3.979
<b>Tổng</b>	<b>4.482.039</b>	<b>100</b>	<b>3.540.175</b>	<b>100</b>	<b>(21)</b>	<b>947.250</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)

**Bảng 7: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty mẹ và tỉ trọng lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần của từng hoạt động**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng giảm	6 tháng 2018
	Giá trị	LNG/DTT (%)	Giá trị	LNG/DTT (%)		
Hoạt động xây dựng	102.790	2,4	194.510	6,5	89,2	87.134
Hoạt động bán hàng	385.410	30,1	209.251	30,3	(45,7)	(1.858)
Hoạt động cung	10.440	49,1	2.763	7,7	(73,5)	90.195

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng giảm	6 tháng 2018
	Giá trị	LNG/DTT (%)	Giá trị	LNG/DTT (%)		
cấp dịch vụ						
Hoạt động khác	-	-	-	-	-	15.477
<b>Tổng</b>	<b>498.640</b>	<b>8,8</b>	<b>406.524</b>	<b>10,9</b>	<b>(18,5)</b>	<b>190.947</b>

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC riêng soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)

**Bảng 8: Cơ cấu lợi nhuận hợp nhất của CIENCO4 và tỉ trọng Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần của từng hoạt động**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng giảm	6 tháng 2018
	Giá trị	LNG/DTT (%)	Giá trị	LNG/DTT (%)		
Hoạt động xây dựng	151.738	4,1	228.092	6,3	50,3	127.081
Hoạt động bán hàng	385.897	29,8	282.432	67,8	(26,8)	(2.692)
Hoạt động cung cấp dịch vụ	10.663	46,0	(1.685)	(7,1)	(115,8)	88.484
Hoạt động khác	-	-	-	-	-	15.563
<b>Tổng</b>	<b>548.298</b>	<b>10,9</b>	<b>508.839</b>	<b>12,6</b>	<b>(7,2)</b>	<b>228.436</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)

**7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất**

**Bảng 9: Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ giai đoạn 2016- 6 tháng đầu năm 2018**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm	6 tháng 2018
Tổng giá trị tài sản	7.272.994	7.390.522	1,6	7.454.679
Vốn chủ sở hữu	1.125.399	1.150.292	2,2	1.113.434
Doanh thu thuần	5.651.797	3.736.612	(33,9)	1.326.279
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	190.489	203.052	6,6	93.540

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm	6 tháng 2018
Lợi nhuận khác	3.466	5.273	52,1	291
Lợi nhuận trước thuế	193.955	208.325	7,4	93.831
Lợi nhuận sau thuế	169.803	184.894	8,9	83.535
Giá trị sổ sách	11.200	11.370	-	11.160

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017 và BCTC riêng soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)

**Ý kiến của đơn vị kiểm toán tại BCTC riêng năm 2017:**

**Vấn đề cần nhấn mạnh**

Trong năm 2017, đối với việc kê khai các giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Tập đoàn đang chờ văn bản hướng dẫn của cơ quan thuế để triển khai thực hiện.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

**Bảng 10: Kết quả kinh doanh Hợp nhất giai đoạn 2016- Quý II/2018**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm	6 tháng 2018
Tổng giá trị tài sản	7.274.662	7.397.625	1,7	7.408.799
Vốn chủ sở hữu	1.196.716	1.164.492	(2,7)	1.119.386
Doanh thu thuần	5.030.337	4.049.014	(19,5)	1.175.686
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	189.493	149.540	(21,1)	80.558
Lợi nhuận khác	4.449	9.956	123,8	335
Lợi nhuận trước thuế	193.942	159.496	(17,8)	80.893
Lợi nhuận sau thuế	170.876	133.849	(21,7)	72.174
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	168.252	133.418	(20,7)	71.903
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	2.624	430	(83,6)	271
Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu).	11.920	11.510	(3,4)	11.160

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng 2018 của CIENCO4)

**Ý kiến của đơn vị kiểm toán tại BCTC hợp nhất năm 2017:**

**Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Báo cáo tài chính của Công ty liên doanh là Công ty TNHH BOT Cầu Yên Lệnh được sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất này theo phương pháp vốn chủ sở hữu là Báo cáo tài chính

## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4

cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 chưa được kiểm toán. Các bên tham gia góp vốn vào CT TNHH BOT Cầu Yên Lệnh cũng chưa thống nhất phương án chi tiết về việc hoàn trả vốn đầu tư, phân phối lợi nhuận tạo ra từ dự án BOT Yên Lệnh mà đang tạm phân chia kết quả hoạt động theo doanh thu phát sinh. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế chúng tôi không thể xác định được ảnh hưởng của vấn đề trên đến chỉ tiêu “Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết” (MS 252) trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2017 và chỉ tiêu “Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết” (Mã số 24) trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất.

### Vấn đề cần nhấn mạnh:

Báo cáo tài chính của Công ty liên doanh là Công ty TNHH 2 thành viên BOT Quốc Lộ 1A CIENCO4 - TCT319; Công ty TNHH BOT Thái Nguyên Chợ Mới và Công ty Cổ phần Thiết bị giáo dục 2 được sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất này theo phương pháp vốn chủ sở hữu là các Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 chưa được kiểm toán.

Đối với việc kê khai các giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Tập đoàn đang chờ văn bản hướng dẫn của cơ quan thuế để triển khai thực hiện.

Các vấn đề nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến ngoại trừ của chúng tôi.

## 8. Vị thế của CIENCO4 so với các công ty khác trong cùng ngành:

### 8.1. Vị thế của CIENCO4 trong ngành

CIENCO4 là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng và là đối tác uy tín của nhiều tổ chức trong nước và quốc tế như ADB, Worldbank, Jica, Bộ giao thông vận tải... CIENCO4 là nhà thầu được Bộ giao thông vận tải xếp hạng cao nhất trong làm chủ đầu tư các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng giai đoạn 2012 – 2015.

Với năng lực, thi công đã được khẳng định qua bề dày lịch sử và các công trình lớn, CIENCO4 là nhà thầu đã trúng thầu các dự án quy mô lớn sử dụng vốn vay ODA từ các tổ chức uy tín và yêu cầu chất lượng xây dựng cao

**Hình 1: Các tổ chức uy tín tài trợ vốn vay cho các dự án của CIENCO4**



(Nguồn: CIENCO4)

Năng lực thi công các gói thầu xây lắp của CIENCO4 đã được khẳng định khi CIENCO4 được lựa chọn là đối tác hợp tác với các tập đoàn, công ty lớn trong và ngoài nước để triển khai các dự án lớn. Đồng thời, qua đó, chất lượng kỹ sư và nguồn nhân lực của CIENCO4 được nâng cao khi được làm việc và học hỏi từ các chuyên gia trong lĩnh vực xây lắp hàng đầu trên thế giới.

**Hình 2: Các đối tác của CIENCO4**

## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4



(Nguồn: CIENCO4)

CIENCO4 là một trong những đơn vị có nhiều kinh nghiệm đa dạng trong việc thực hiện và triển khai các dự án cơ sở hạ tầng trải dài khắp cả nước với đầy đủ lĩnh vực như các dự án xây dựng cầu đường, dự án cảng biển và đặc biệt là các dự án xây dựng sân bay. Công ty có hơn 50 năm kinh nghiệm thực hiện và triển khai các dự án lớn, trải dài qua các giai đoạn lịch sử và phát triển của đất nước. Các dự án và gói thầu này rất đa dạng về loại hình và đòi hỏi năng lực chuyên môn cao.

**Hình 3: Các công trình tiêu biểu qua các thời kỳ CIENCO4**



(\*) Năm hoàn thành của các dự án

(Nguồn: CIENCO4)

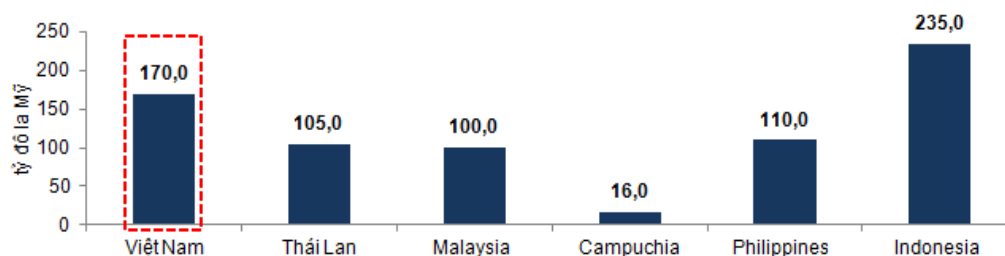
Không chỉ là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, CIENCO4 đang dần khẳng định vị thế của mình trong lĩnh vực đầu tư. CIENCO4 đã đẩy mạnh đầu tư vào các dự án BOT và các dự án này đã bắt đầu có thể khai thác, đem lại dòng tiền ổn định cho Công ty. Thêm vào đó, Công ty có định hướng mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh sang lĩnh vực đầu tư bất động sản tập trung tại Nghệ An. Trong đó, với dự án Khu công nghiệp – Đô thị Hemaraj, liên kết với tập đoàn Hemaraj Thái Lan có tổng mức đầu tư xấp xỉ 1 tỷ USD hứa hẹn tạo bước đột phá trong hoạt động kinh doanh mới của Công ty. Không chỉ là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng và đầu tư hạ tầng giao thông, khu công nghiệp, cảng biển.... Cienco4 cũng đã khẳng định vị thế của mình trong lĩnh vực đầu tư các dự án bất động sản, khu du lịch nghỉ dưỡng....

### 8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Việt Nam là một trong những quốc gia dẫn đầu về đầu tư cơ sở hạ tầng. Theo số liệu của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), đầu tư cho cơ sở hạ tầng của Việt Nam đang đạt khoảng 5,7% GDP trong những năm gần đây, cao nhất trong khu vực Đông Nam Á và đứng thứ hai tại châu Á sau Trung Quốc.

Việt Nam đang trong thời kỳ đẩy nhanh đô thị hóa với tốc độ nhanh nhất ở Đông Nam Á (tăng đều 3,4%/năm) với dân số ước đạt gần 100 triệu người vào năm 2020 là một trong những yếu tố chính thúc đẩy nhu cầu cải thiện cơ sở hạ tầng. Hơn thế nữa, kết cấu hạ tầng kỹ thuật là một trong những yếu tố cơ sở cho việc thu hút vốn đầu tư FDI. Cơ sở hạ tầng tốt sẽ làm giảm chi phí cho các khâu vận chuyển, trao đổi thông tin. Do vậy, để đẩy mạnh nguồn vốn FDI và tăng trưởng kinh tế, phát triển cơ sở hạ tầng là ưu tiên hàng đầu của Chính phủ Việt Nam.

**Hình 4: Nhu cầu cơ sở hạ tầng của các nước trong khu vực Đông Nam Á trong khu vực 2012 – 2020**



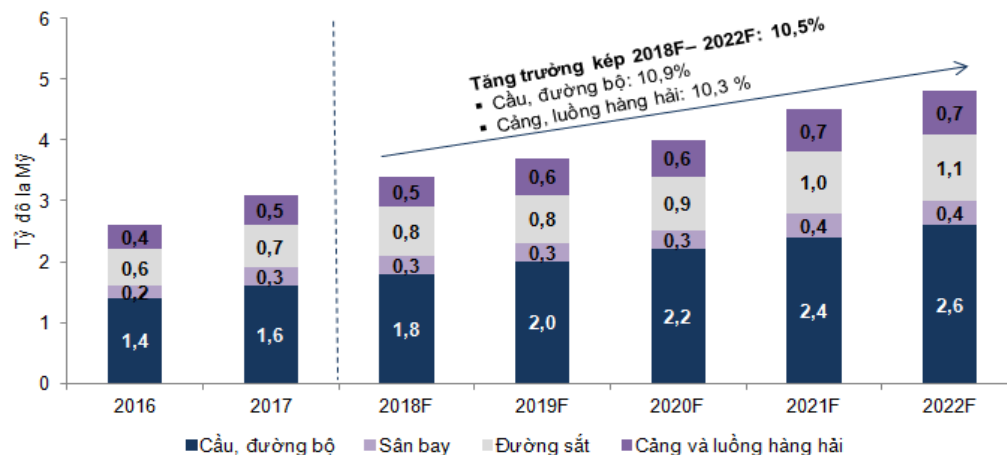
(Nguồn: BMI)

Các dự án phát triển cơ sở hạ tầng cho giao thông vận tải đang được Chính phủ đẩy mạnh đầu tư và hỗ trợ phát triển. Cơ sở hạ tầng bao gồm hạ tầng giao thông, hạ tầng điện và hạ tầng nước, trong đó, hạ tầng giao thông chiếm 60% - 65% giá trị sản lượng của cơ sở hạ tầng. Trong hạ tầng giao thông:

- Với hệ thống cảng và luồng hàng hải, trong năm 2017, Cục hàng hải Việt Nam đã triển khai 12 dự án nạo vét duy tu luồng hàng hải trên khắp cả nước, đặc biệt là ở các vị trí quan trọng như Hải Phòng, Quảng Ninh, Nghệ An, TP. Hồ Chí Minh
- Với giao thông đường bộ, trong chiến lược phát triển ngành giao thông Việt Nam đến năm 2020, cả nước có trên 2.000 km đường cao tốc. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh đang lên kế hoạch và xây dựng hệ thống vận chuyển nhanh với tổng chiều dài gần 200km, trị giá khoảng 22,6 tỷ đô la Mỹ
- Với giao thông hàng không, Chính phủ đã lên kế hoạch sửa chữa nhiều cảng hàng không và triển khai các dự án xây mới, trong đó, nổi bật là dự án Sân bay Quốc tế Long Thành với tổng số vốn đầu tư khoảng 16 tỷ USD.

**Hình 5: Giá trị cơ sở hạ tầng cho giao thông vận tải**

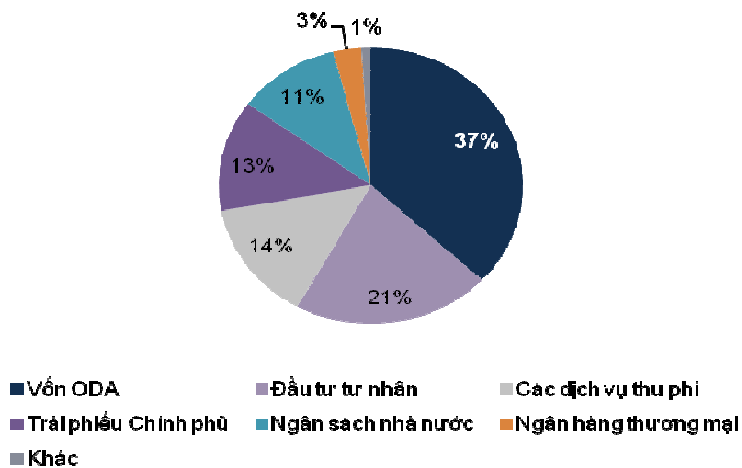
**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**



(Nguồn: BMI)

Vốn ODA vẫn là nguồn vốn chính tài trợ cho đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng. Do vậy, nếu đơn vị thầu xây dựng có đủ năng lực và có uy tín tốt trong ngành, đặc biệt là uy tín với đơn vị cấp vốn ODA thì sẽ có cơ hội rất lớn để phát triển hoạt động kinh doanh

**Hình 6: Cơ cấu vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng**



(Nguồn: BMI)

**9. Chính sách đối với người lao động**

**9.1 Số lượng người lao động trong công ty**

CIENCO4 luôn xem nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi và là tài sản quý giá của Công ty. Chính sách nhân sự của Công ty được xây dựng với mục đích biến nguồn nhân lực trở thành một ưu thế cạnh tranh hàng đầu.

Tại ngày 30/06/2018 số lượng nhân viên Công ty là 520 người, được phân loại như sau:

**Bảng 11: Số lượng lao động tại ngày 30/06/2018**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>I. Phân theo giới tính</b>		

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Nam	413	79,4
Nữ	107	20,6
<b>II. Phân loại theo trình độ</b>		
Cán bộ có trình độ trên Đại học	50	9,6
Cán bộ có trình độ Đại học	324	62,3
Cán bộ có trình độ cao đẳng	32	6,2
Cán bộ có trình độ trung cấp, sơ cấp	114	21,9
Cán bộ có trình độ phổ thông	0	0
<b>III Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động</b>		
Cán bộ quản lý	34	6,5
Chuyên viên, Nhân viên	486	
<b>Tổng cộng</b>	<b>520</b>	<b>100</b>

(Nguồn: CIENCO4)

## 9.2 Chính sách với người lao động

### ❖ Chính sách tuyển dụng, đào tạo

#### *Chính sách tuyển dụng*

Mục tiêu của Công ty là hướng đến việc xây dựng CIENCO4 trở thành một thương hiệu quốc gia vươn tầm khu vực với đội ngũ cán bộ nhân viên chuyên nghiệp. Vì vậy, chính sách tuyển dụng của CIENCO4 luôn hướng đến đa dạng hóa nguồn ứng viên từ các sinh viên có thành tích học tập xuất sắc, các ứng viên có kỹ năng thích hợp, có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn cao phù hợp với công việc được giao.

- Nguyên tắc tuyển dụng: Thông báo công khai, đảm bảo tính công bằng, cơ hội bình đẳng cho tất cả các ứng viên và thực hiện đúng theo quy trình tuyển dụng của Tập đoàn.
- Phương pháp tuyển dụng: Thi tuyển và thông qua Hội đồng tuyển dụng phỏng vấn trực tiếp.
- Hình thức tuyển dụng: Thông tin tuyển dụng được đăng trên website của Tập đoàn và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### *Chính sách đào tạo*

- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực là ưu tiên hàng đầu của Tập đoàn CIENCO4. Mục tiêu đào tạo là nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cùng các kỹ năng cho CBNV nhằm hình thành đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, hiện đại đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của Tập đoàn.
- Hình thức đào tạo: Kết hợp giữa đào tạo nội bộ, cấp trên đào tạo cấp dưới, chuyên viên đào tạo nhân viên... và đào tạo bên ngoài như: Liên kết với các cơ sở đào tạo uy tín nhằm phát triển các mô hình đào tạo tại chỗ; Gửi đi học tại các trường đại học, các trung tâm đào tạo chất lượng về công tác quản trị, nâng cao kỹ năng về trình độ chuyên môn nghiệp vụ đối với các chức danh quản lý và chuyên viên tiềm



## **BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

năng; Cử đi đào tạo ở nước ngoài cho các đối tượng trẻ tuổi, tiềm năng có trình độ ngoại ngữ tốt phục vụ cho chiến lược phát triển lâu dài của Tập đoàn.

Ngoài ra Tập đoàn khuyến khích mọi CBCNV tự giác học tập thêm các kiến thức, kỹ năng cần thiết để đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại cũng như tương lai.

### **❖ Chính sách lương, thưởng và đãi ngộ**

#### *Chính sách tiền lương, thưởng*

- Tập đoàn CIENCO4 luôn đảm bảo mọi quyền lợi của người lao động. Người lao động làm việc tại CIENCO4 được hưởng mức lương cạnh tranh bằng hoặc cao hơn so với mặt bằng chung của thị trường, việc trả lương đảm bảo công bằng, minh bạch và xứng đáng với năng lực, từng vị trí công việc, thể hiện được chiến lược phát triển nhân lực của Tập đoàn CIENCO4.
- Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho người lao động an tâm công tác, gắn bó lâu dài, phát huy hết khả năng của mình vào sự phát triển chung của doanh nghiệp. Vì vậy, chính sách lương, thưởng và đãi ngộ luôn được Tập đoàn coi trọng và liên tục hoàn thiện. CIENCO4 xây dựng chính sách lương, thang lương, bảng lương, chính sách thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của CBCNV nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân đồng thời tạo động lực khuyến khích CBCNV phát huy năng lực, trách nhiệm đề cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.
- Hàng tháng, hàng quý những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đều được tôn vinh và khen thưởng xứng đáng, kịp thời, công khai và công bằng.
- Mọi sáng kiến của tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho tập đoàn hoặc góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nâng cao hình ảnh, uy tín của Tập đoàn đều được khen thưởng xứng đáng.
- Ngoài việc trả lương hàng tháng, Tập đoàn còn chia quỹ lương định kỳ theo quý và cuối năm, chế độ khen thưởng được thực hiện định kỳ theo quý, 6 tháng, 9 tháng và cuối năm theo kết quả sản xuất kinh doanh.

#### *Chính sách phúc lợi*

- Chính sách đãi ngộ du lịch, nghỉ mát thường xuyên hàng năm cho CBCNV và gia đình.
- Chính sách trang bị đồng phục và bảo hộ lao động.
- Chính sách khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CBCNV.
- Chính sách mua bảo hiểm chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm tai nạn 24/24 cho cán bộ quản lý.
- Thực hiện đúng quy định của pháp luật về các chính sách tham gia BHXH, BHYT, BHTN.
- Tổ chức mít tinh, gala, tham quan du lịch, tặng quà cho CBCNV vào dịp lễ tết, như ngày thành lập đoàn 26/3, ngày thành lập PNVN 20/10, ngày quốc tế PN 8/3, ngày

## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4

Quốc tế thiếu nhi 01/6, rằm Trung thu, các ngày lễ tết 30/4, 01/5, 02/9, 31/12 và tết Nguyên đán.

- Mức lương bình quân:

**Bảng 12: Bảng tổng hợp mức lương bình quân**

Đơn vị: Đồng

Nội dung	2016	2017
Mức lương bình quân người/tháng	11.843.000	16.572.000

(Nguồn: CIENCO4)

### 10. Chính sách cổ tức:

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của công ty và các văn bản pháp lý liên quan.

- Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Công ty chi trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.
- Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phần của Công ty. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng Đồng Việt Nam và có thể được chi trả bằng séc, chuyển khoản hoặc lệnh trả tiền gửi bằng bưu điện đến địa chỉ thường trú hoặc địa chỉ liên lạc của cổ đông. Các thủ tục liên quan đến chi trả cổ tức được Công ty thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật.

Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây của CIENCO4 như sau:

**Bảng 13 . Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất**

Năm	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	Phương thức chia cổ tức	Ghi chú
2014	12%	Bằng tiền	Đã thanh toán
2015	12%	Bằng tiền	Đã thanh toán
2016	18%	Bằng tiền	Đã thanh toán
2017	18%	Bằng tiền	Đã thanh toán

(Nguồn: CIENCO4)

### 11. Tình hình tài chính:

#### 11.1. Trích khấu hao TSCĐ

CIENCO4 tiến hành trích khấu hao theo đúng quy định của nguyên tắc kế toán. Tài sản cố định được Công ty khấu hao theo phương pháp đường thẳng, dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tình hình khấu hao TSCĐ tại công ty như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 06 - 25 năm

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

- Máy móc, thiết bị: 05 - 07 năm
- Phương tiện vận tải: 06 - 07 năm
- Thiết bị văn phòng: 03 - 06 năm
- Các tài sản khác: 03 – 05 năm
- Quyền sử dụng đất: 50 năm

**11.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn**

CIENCO4 luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

**11.3. Các khoản phải nộp theo luật định**

**Bảng 14. Thuế và các khoản khác phải nộp Ngân sách Nhà nước hợp nhất**

*Đơn vị: Triệu Đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
1	Thuế giá trị gia tăng	25.631	4.077	3.992
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19.064	15.808	3.917
5	Thuế thu nhập cá nhân	887	609	82
6	Thuế nhà đất và tiền thuê đất	1.522	5	716
7	Các loại thuế khác	-	5	-
8	Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	133	140	133
<b>Tổng cộng</b>		<b>47.236</b>	<b>20.645</b>	<b>8.840</b>

*(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)*

Trong năm 2017, đối với việc kê khai các giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Tập đoàn đang chờ văn bản hướng dẫn của cơ quan thuế để triển khai thực hiện

**11.4. Trích lập các quỹ theo luật định**

**Bảng 15. Số dư các Quỹ Hợp nhất**

*Đơn vị: Triệu Đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15.348	12.388	10.139
2	Quỹ đầu tư phát triển	4.352	4.879	9.175
<b>Tổng cộng</b>		<b>19.700</b>	<b>17.267</b>	<b>19.314</b>

*(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)*

Việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ phù hợp với Điều lệ, Quy chế tài chính của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

**11.5. Vay và nợ thuê tài chính của Công ty**

**Bảng 16. Vay và nợ thuê tài chính Hợp nhất**

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
<b>I</b>	<b>Vay ngắn hạn</b>	<b>1.416.301</b>	<b>1.576.763</b>	<b>1.582.064</b>
1	Vay ngắn hạn	1.287.947	1.486.692	1.414.634
2	Vay dài hạn đến hạn trả	128.354	90.071	167.429
<b>II</b>	<b>Vay dài hạn</b>	<b>2.459.572</b>	<b>2.514.405</b>	<b>2.481.856</b>
1	Vay dài hạn	2.530.113	2.555.962	2.597.467
2	Nợ thuê tài chính dài hạn	57.813	48.514	51.818
3	Khoản đến hạn trả trong 12 tháng	(128.354)	(90.071)	(167.429)
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.875.873</b>	<b>4.091.168</b>	<b>4.063.920</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)

**Chi tiết các khoản nợ vay**

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
<b>I</b>	<b>Vay ngắn hạn</b>	<b>1.287.947</b>	<b>1.486.692</b>	<b>1.414.634</b>
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An	713.389	1.060.118	1.089.963
2	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình	3.666	1.132	-
3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Kỳ Hòa	5.681	35.002	-
4	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Vinh	69.333	9.176	97.195
5	Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Thăng Long	31.775	22.212	15.925
6	Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM – Chi nhánh Ba Đình	156.167	64.983	-
7	Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Hội sở	175.087	72.857	57.574
8	Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM – Chi nhánh Nghệ An	9.764	11.520	-
9	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Hà Nội	38.976	100.000	93.444
10	Ngân hàng TMCP Công thương – Chi nhánh Hà Nội	68.121	45.119	44.010
11	Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn	10.042	15.970	-
12	Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Nghệ An	-	4.071	-
13	Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Sài Gòn	-	11.166	-
14	Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh VND Sài Gòn	-	20.000	-
15	Vay đối tượng khác	5.948	13.369	16.524
<b>II</b>	<b>Vay dài hạn</b>	<b>2.530.113</b>	<b>2.555.962</b>	<b>2.597.467</b>
1	Ngân hàng Liên doanh Việt Nga – CN Hồ Chí Minh	32.400	23.787	19.480

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

2	Ngân hàng Liên doanh Việt Nga – Sở giao dịch	21.500	16.771	14.407
3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình	3.300	2.413	-
4	Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Hội Sở	-	83.430	89.356
5	Ngân hàng TMCP Tiên Phong – CN Sài Gòn	-	873	-
6	Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển – CN Nghệ An	2.397.820	2.319.502	2.419.582
7	Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM – CN Ba Đình	-	8.000	6.998
8	Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – CN Quận 11	563	413	-
9	Ngân hàng TMCP Quân Đội – CN Bắc Sài Gòn	4.448	3.134	-
10	Vay đối tượng khác	70.083	97.640	47.644

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2018 của CIENCO4)

**11.6. Tình hình công nợ**

❖ **Công nợ phải thu**

**Bảng 17. Tình hình Công nợ phải thu Hợp nhất**

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>2.042.185</b>	<b>2.038.072</b>	<b>2.604.360</b>
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	1.112.142	817.388	829.539
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	300.911	285.783	502.306
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	350.825	623.742	986.413
4	Phải thu ngắn hạn khác	278.013	311.181	286.102
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(18)	(22)	-
6	Tài sản thiếu chờ xử lý	312	-	-
<b>II</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>23.461</b>	<b>24.561</b>	<b>31.976</b>
1	Phải thu dài hạn khác	23.461	24.561	31.976
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.065.646</b>	<b>2.062.633</b>	<b>2.636.336</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2018 của Cienco 4)

❖ **Công nợ phải trả**

**Bảng 18. Tình hình Công nợ phải trả Hợp nhất**

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>			
1	Phải trả người bán ngắn hạn	1.166.619	978.330	854.878
2	Người mua trả tiền trước ngắn	243.351	390.591	577.224

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
	hạn			
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	47.236	20.645	8.840
4	Phải trả người lao động	55.575	45.880	19.962
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	271.208	248.205	179.114
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	14.310	110	2.327
7	Phải trả ngắn hạn khác	29.337	40.092	39.399
8	Vay và thuê nợ tài chính ngắn hạn	1.416.301	1.576.763	1.582.064
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	12.331	4.495	4.495
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15.348	12.388	10.139
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>			
1	Phải trả người bán dài hạn	339.424	398.741	526.887
2	Chi phí phải trả dài hạn	-	2.291	-
3	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	278	168	168
4	Phải trả dài hạn khác	21	29	2.059
5	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	2.459.572	2.514.405	2.481.856
6	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	-	-
7	Dự phòng phải trả dài hạn	7.040	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6.077.947</b>	<b>6.233.133</b>	<b>6.289.413</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và BCTC hợp nhất soát xét Quý II năm 2018 của CIENCO4)

**11.7. Đầu tư tài chính ngắn và dài hạn**

**Bảng 19. Đầu tư tài chính ngắn và dài hạn hợp nhất**

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
<b>I</b>	<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>371.572</b>	<b>387.188</b>	<b>159.811</b>
	Tiền gửi có kỳ hạn	371.572	387.188	159.811
<b>II</b>	<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>489.130</b>	<b>432.881</b>	<b>511.506</b>
1	Đầu tư vào công ty liên kết	25.379	25.767	108.120
	Công ty Cổ phần Thiết bị Giáo dục 2	25.379	25.767	25.938
	Công ty Cổ phần 414	-	-	9.978
	Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 415	-	-	7.152

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
	<i>Công ty cổ phần 407</i>	-	-	14.923
	<i>Công ty cổ phần 412</i>	-	-	10.650
	<i>Công ty cổ phần 422</i>			19.621
	<i>Công ty cổ phần 499</i>			19.858
2	Đầu tư vào công ty liên doanh	462.419	401.773	398.044
	<i>Công ty TNHH BOT cầu Yên Lệnh</i>	65.997	52.623	52.391
	<i>Công ty TNHH Hai thành viên BOT Quốc lộ 1A CIENCO 4 – TCT319</i>	223.822	178.748	175.535
	<i>Công ty TNHH BOT Thái Nguyên Chợ Mới</i>	172.600	170.402	170.119
3	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	1.333	5.342	5.342
	<i>Công ty Cổ phần xây dựng Công trình giao thông 246</i>	1.333	1.881	1.881
	<i>Công ty Cổ phần WHA HEMARAJ Nghệ An</i>	-	3.461	3.461
	<b>Tổng cộng</b>			

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2018 của CIENCO4)

**11.8. Hàng tồn kho**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016		31/12/2017		30/06/2018	
		Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
1	Hàng mua đang đi đường	17	-	-	-	-	-
2	Nguyên liệu, vật liệu	36.157	-	53.206	-	622	-
3	Công cụ, dụng cụ	1.459	-	593	-	392	-
4	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (*)	429.198	-	680.343	-	443.790	-
5	Hàng hóa	45.812	-	27.692	-	28.954	-
	<b>Tổng</b>	<b>512.642</b>	<b>-</b>	<b>761.833</b>	<b>-</b>	<b>473.758</b>	<b>-</b>

(i) Chi tiết các công trình có số dư lớn như sau:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
1	Công trình Bến Thành Suối Tiên <sup>(a)</sup>	4.208	184.988	229.798
2	Thi công XD gói thầu số 1 Cảng hàng không Cam Ranh	69.579	-	-
3	Công trình gói thầu số 4 Đà Nẵng – Quảng Ngãi	6.166	-	-
4	Gói thầu EX1B dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội Hải Phòng	3.425	-	-
5	Gói 1 thi công nút giao cầu Thanh Trì với QL5	10.738	903	-
6	Công trình cầu song Hốt – Quảng Ninh	30.396	-	-

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

7	Công trình IC07 DA cao tốc Nội Bài Lào Cai	8.132	-	-
8	Công trình J3 Bến Lức Long Thành	31.325	107.808	-
9	Gói 4 Dự án xây dựng nút giao Trung Hòa	354	-	-
10	Công trình Cầu Hiếu 2 <sup>(b)</sup>	-	60.295	127.694
11	Công trình Tân Vũ Lạch Huyện	32.368	42.480	-
12	Công trình Cầu Vĩnh Tuy	3.571	4.927	-
13	Công trình khác	228.938	278.942	86.298
	<b>Tổng</b>	<b>429.198</b>	<b>680.343</b>	<b>443.790</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2018 của CIENCO4)

<sup>(a)</sup> Dự án được thực hiện theo thỏa thuận hợp đồng số 1a ngày 14/10/2016 giữa Ban quản lý đường sắt đô thị Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Liên danh công ty TNHH Xây dựng Sumimoto Mitsui-Công ty Cổ phần Tập đoàn Cienco 4 về việc xây dựng đoạn ngầm từ Km 0-132 đến Km 0+175. Tổng giá trị hợp đồng là: 3.031 tỷ đồng, thời gian thực hiện hợp đồng là 48 tháng thi công.

<sup>(b)</sup> Dự án được thực hiện theo hợp đồng số 01/HĐ.BT ngày 17/08/2017 giữa Ủy ban Nhân dân thị xã Thái Hòa và Công ty Cổ phần Tập đoàn Cienco4 về việc xây dựng Cầu Hiếu 2 và đường hai đầu cầu, thị xã Thái Hòa theo hình thức hợp đồng BT. Tổng giá trị hợp đồng 192,7 tỷ đồng, thời gian thực hiện 18 tháng.

**11.9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty**

**Bảng 20. Chỉ tiêu tài chính**

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</b>			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	lần	1,0	1,0
	Hệ số thanh toán nhanh: (Tiền và các khoản tương đương tiền + Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn+Phải thu ngắn hạn khách hàng)/ Nợ ngắn hạn	lần	0,8	0,8
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</b>			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	84	84
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	5,08	5,35
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0,69	0,55
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	8,74	5,56
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
	Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	3,4	3,3
	Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	14,9	11,9



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
	Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	2,4	1,8
	Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	3,7	3,7

(Nguồn: Tính toán từ BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 của CIENCO4)

**12. Tài sản**

**Bảng 21. Cơ cấu tài sản tại ngày 30/06/2018 hợp nhất**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>3.334.296</b>	<b>578.745</b>	<b>2.755.550</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	3.104.378	472.502	2.631.875
2	Máy móc thiết bị	176.026	73.123	102.903
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	50.947	30.573	20.375
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	2.607	2.415	192
5	Tài sản cố định khác	337	133	205
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>14.169</b>	<b>796</b>	<b>13.373</b>
1	Quyền sử dụng đất (*)	14.169	796	13.373
<b>III</b>	<b>Tài sản cố định thuê tài chính</b>	<b>116.459</b>	<b>27.014</b>	<b>89.445</b>
1	Máy móc, thiết bị	96.958	20.479	76.479
2	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10.183	5.448	4.735
3	Tài sản thuê tài chính khác	9.317	1.087	8.230

(Nguồn: BCTC hợp nhất soát xét Quý 2 năm 2018 của CIENCO4)

(\*) Quyền sử dụng đất bao gồm các lô đất sau:

- Lô đất số 19 ngõ 1043 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Lô đất số 29 Quang Trung, thành phố Vinh, Nghệ An
- Lô đất số 62-68 đường 50, KP9, phường Tân Tạo, TP. Hồ Chí Minh
- Lô đất số 37 đường Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

**Bảng 162. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang hợp nhất**

Đơn vị: Triệu Đồng

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/06/2018
1	Hạt quản lý lý Tuyển trấn thành phố Vinh	1.119	-	-
2	Công trình cầu Yên Xuân	511.576	-	-
3	Cao ốc 180 Minh Khai Thành phố Hồ Chí Minh	-	100.890	7.844
4	Công trình khác	4.492	5.272	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>517.188</b>	<b>106.163</b>	<b>7.844</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất soát xét Quý 2 năm 2018 của CIENCO4)

**13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty thông qua. Công ty đồng thời dự phóng kế hoạch kinh doanh năm 2019, cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019	
	Giá trị	% tăng/giảm so với năm 2017	Giá trị	% tăng/giảm so với năm 2018
Vốn điều lệ	1.000.000	0	1.150.000	15%
Doanh thu thuần	5.200.000	28%	5.800.000	12,3%
Lợi nhuận sau thuế	195.275	46%	255.000	55%
Tỷ lệ LNST/DTT (%)	3,8	-	4,4	-
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	>=18%	-	>=18%	-
Cổ tức (*)	>=18%	-	>=18%	-

(Nguồn: Theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ thường niên năm 2018)

(\*) Cổ tức cho năm 2018 dự kiến sẽ lớn hơn hoặc bằng 18%, trong đó 18% sẽ được chi trả bằng tiền mặt, phần tăng thêm được ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện chi trả bằng cổ phiếu.

**❖ Căn cứ để đạt mức doanh thu, lợi nhuận đề ra**

Công ty hoàn toàn có khả năng đạt được kế hoạch kinh doanh đã đề ra dựa vào uy tín; năng lực thi công, quản lý dự án; nguồn nhân lực và số lượng dự án lớn đang được triển khai của mình

- Uy tín Công ty: Là một doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực thi công các công trình cầu, đường và hạ tầng giao thông, trải qua hơn 55 năm xây dựng và phát triển, Công ty

## **BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Cổ phần Tập đoàn CIENCO4 tự hào với chất lượng và tiến độ hoàn thành các công trình giao thông thi công. Hiện nay, CIENCO4 đã thiết lập được mối quan hệ liên danh, liên kết với nhiều doanh nghiệp quốc tế lớn của Nhật Bản, Hàn Quốc... Hơn thế nữa, là một trong những Doanh nghiệp lớn hàng đầu trong ngành giao thông với tiền thân là doanh nghiệp trực thuộc Bộ Giao thông vận tải, CIENCO4 luôn được các cơ quan quản lý nhà nước thường xuyên quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo trong quá trình xây dựng và phát triển.

- Năng lực thi công, quản lý dự án: Hiện nay, CIENCO4 đang sở hữu và làm chủ các công nghệ thi công hiện đại, tiên tiến, đảm bảo thi công được các dự án lớn, yêu cầu kỹ thuật phức tạp như: đúc trên đà giao di động (MSS), cầu đúc hẫng, cầu dây văng, hầm chui đô thị, hầm đường bộ xuyên núi, cảng biển, cọc SPSP, đường cao tốc, hầm Metro...
- Nguồn nhân lực chất lượng cao: Bên cạnh đội ngũ lãnh đạo giỏi, bản lĩnh, CIENCO4 còn sở hữu nguồn nhân lực dồi dào về cán bộ kỹ thuật, công nhân kỹ thuật lành nghề sẵn sàng đáp ứng được các công việc, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng giao thông, thủy lợi, dân dụng... Bên cạnh đó, CIENCO4 đã xây dựng đồng bộ hệ thống chế độ, chính sách ưu đãi, tạo điều kiện phát huy được chất xám của đội ngũ tri thức trong Tập đoàn
- Các dự án đầu tư, thi công lớn: Ngoài các dự án đấu thầu trong và ngoài nước, CIENCO4 còn mở rộng thị trường sang lĩnh vực đầu tư các dự án theo hình thức BOT, BT và đầu tư Bất động sản, nghỉ dưỡng... Các lĩnh vực được mở rộng dựa trên các tiềm lực sẵn có và được phân tích đánh giá hiệu quả cao. CIENCO4 đã thực hiện đầu tư nhiều dự án thành công đạt hiệu quả cao trong quá trình đưa vào khai thác như: Dự án BOT cầu Yên Lệnh, Dự án BOT Nam cầu Bến Thủy – tuyến tránh TP Hà Tĩnh, Dự án BOT Nghi Sơn – Cầu Giát, dự án BOT Thái Nguyên – Bắc Kạn; Cao ốc văn phòng 180 Nguyễn Thị Minh Khai – TP Hồ Chí Minh..... và đang thực hiện đầu tư nhiều dự án như: Dự án BT cầu Hiếu 2 Nghĩa Đàn; khu nghỉ dưỡng Cầu Cau; khu đô thị Long Sơn 1,2,3,4;.....
- Đến ngày 30/9/2018 doanh thu đạt 2.338 tỷ đồng hoàn thành 44,96% kế hoạch năm 2018, dự kiến đến 31/12/2018 doanh thu sẽ không đạt được theo kế hoạch vì có một số dự án do bố trí nguồn vốn chậm nên dờ dang tồn đọng rất lớn. Tuy nhiên, đến ngày 30/9/2018 Công ty đã đạt lợi nhuận sau thuế 131.570 tỷ đồng hoàn thành 67,38% kế hoạch năm 2018. Với các điều kiện hiện có dự kiến Công ty sẽ hoàn thành được chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch.

### **14. Thông tin bổ sung về những cam kết của công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)**

Không có

### **15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của công ty:**

Với vị thế của một trong những doanh nghiệp đầu ngành xây lắp, CIENCO4 đã hoạch định và xây dựng chiến lược phát triển cụ thể cho giai đoạn sắp tới:

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và công nhân kỹ thuật lành nghề; Tối ưu hiệu quả hoạt động, minh bạch, trách nhiệm cao;
- Tăng cường công tác Thị trường, mở rộng phạm vi hoạt động trong và ngoài nước. Tăng cường liên danh, liên kết với các đối tác uy tín để đầu thầu, tìm kiếm việc làm;
- Đẩy mạnh công tác đầu tư các công trình hạ tầng GTVT theo hình thức PPP. Tập trung các mảng đầu tư mới như cảng biển, bất động sản, khu công nghiệp, du lịch nghỉ dưỡng, cung cấp các dịch vụ An sinh xã hội (như nhà máy nước, nhà ở xã hội ...), đường sắt cao tốc, lĩnh vực xã hội hóa kết hợp các lợi thế các doanh nghiệp, y tế, giáo dục, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng, xử lý môi trường....;
- Chú trọng xây dựng thương hiệu Tập đoàn. Chi đạo quyết liệt các công trình nhằm rút ngắn tiến độ, chất lượng, thẩm mỹ, an toàn và hiệu quả;
- Tạo nền tài chính vững mạnh đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất kinh doanh, đặc biệt là đầu tư;
- Tập trung đầu tư khoa học công nghệ, ưu tiên công nghệ mới;
- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cán bộ nhân viên;

**II. QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

**1. Danh sách Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Kế toán trưởng**

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
<b>I. Thành viên Hội đồng Quản trị</b>			
1	Ông Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	TV HĐQT không điều hành
2	Ông Nguyễn Tuấn Huỳnh	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	TV HĐQT điều hành
3	Ông Nguyễn Quang Vinh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	TV HĐQT điều hành
4	Ông Ngô Trọng Nghĩa	Thành viên HĐQT	TV HĐQT điều hành
5	Ông Nguyễn Vĩnh Lộc	Thành viên HĐQT	TV HĐQT điều hành
6	Bà Trần Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT	TV HĐQT điều hành
7	Ông Nguyễn Anh Tân	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
<b>II. Thành viên Ban Tổng Giám Đốc</b>			
1	Ông Nguyễn Tuấn Huỳnh	Tổng Giám đốc	
2	Ông Ngô Trọng Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc	
3	Ông Nguyễn Quang Vinh	Phó Tổng Giám đốc	
4	Ông Đặng Viết Thanh	Phó Tổng Giám đốc	
5	Ông Phạm Thanh Hà	Phó Tổng Giám đốc	
6	Ông Nguyễn Vĩnh Lộc	Phó Tổng Giám đốc	
7	Ông Trần Văn Chín	Phó Tổng Giám đốc	

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
8	Ông Nguyễn Anh Dũng	Phó Tổng Giám đốc	
9	Ông Đàm Xuân Toàn	Phó Tổng Giám đốc	
10	Ông Hồ Xuân Sơn	Phó Tổng Giám đốc	
11	Ông Lê Đức Thọ	Phó Tổng Giám đốc	
<b>III. Thành viên ban kiểm soát</b>			
1	Bà Lương Thị Thanh Bình	Trưởng Ban Kiểm soát	
2	Bà Đào Thị Thanh Mai	Thành viên Ban Kiểm soát	
3	Bà Hoàng Thị Mận	Thành viên Ban Kiểm soát	
<b>IV. Kế toán trưởng</b>			
1	Bà Trần Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	

❖ **Hội đồng quản trị**

• **Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT.**

Số CMND:	181476151
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	04/10/1970
Nơi sinh:	Xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 19, đường Duy Tân, khối An Vinh. P. Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Trung cấp Kinh tế
Quá trình công tác:	
03/1989 – 05/1991	Bộ đội NVQS, E275 - F375 (Đà Nẵng)
06/1991 - 06/2002	Nhân viên Phòng Thị trường XNK Công ty Dệt kim Hoàng Thị Loan, Nghệ An
10/2013 - 07/2016	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng và Thương Mại 423
08/2016 - 03/2017	Giám đốc Công ty TNHH XNK và DVTH Nhật Minh

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

03/2017 - 04/2017	Chủ tịch Công ty TNHH XNK và DVTH Nhật Minh
05/2017 - Đến nay	Chủ tịch Công ty TNHH XNK và DVTH Nhật Minh Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch Công ty TNHH XNK và DVTH Nhật Minh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành).
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành).
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
<b>• Ông Nguyễn Tuấn Huỳnh – Phó Chủ tịch HĐQT</b>	
Số CMND:	182130270
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	13/11/1976
Nơi sinh:	Xã Văn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Khối Phúc Tân, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng cầu hầm, Thạc sỹ Kinh tế xây dựng
Quá trình công tác:	
Tháng 10/2000 – Tháng 09/2001	Kỹ sư Cầu, Phòng Kỹ thuật, Công ty Cầu 7 Thăng Long
Tháng 10/2001 – Tháng 03/2004	Kỹ sư Viện Khoa học Công nghệ Giao thông Vận tải

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Tháng 04/2004 – Tháng 03/2005	Kỹ sư, Trung tâm Tư vấn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng Giao thông vận tải
Tháng 04/2005 – Tháng 11/2005	Kỹ sư Phòng Kỹ thuật chất lượng, Công ty Cổ phần XDCT 482
Tháng 11/2005 – Tháng 02/2006	Phó Trưởng phòng Kỹ thuật kiêm Trưởng Ban điều hành dự án tuyến Tây Nghệ An, Công ty cổ phần XDCT 482
Tháng 03/2006 – Tháng 01/2009	Đội trưởng Đội 405, Công ty Cổ phần 482
Tháng 02/2009 – Tháng 12/2009	Phó giám đốc Công ty Cổ phần 482
Tháng 01/2010 – Tháng 02/2013	Giám đốc Công ty Cổ phần 482
Tháng 03/2013 – Tháng 11/2014	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty XDCT giao thông 4 - CTCP
Tháng 11/2014 – Tháng 02/2016	Tổng giám đốc Tổng công ty XDCT giao thông 4 - CTCP
Tháng 03/2016 – Tháng 04/2017	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Tháng 05/2017 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	3.492.770 cổ phần (chiếm 3,49% tổng số cổ phần đang lưu hành).
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Đinh Thi Anh Phương (quan hệ: Vợ): 4.167.000 cổ phiếu (chiếm 4,167% tổng số cổ phần đang lưu hành) Nguyễn Tuấn Nghi (quan hệ: em trai): 1.500.120 cổ phiếu (chiếm 1,5% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

- Ông Nguyễn Quang Vinh – Thành viên HĐQT

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Số CMND:	182201760
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	16/09/1959
Nơi sinh:	Xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 7, đường Trần Nhật Duật , P. Đội Cung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Xe máy
Quá trình công tác:	
Tháng 10/1976 – Tháng 09/1981	Học viên ngành Xe máy quân sự, Học viện Kỹ thuật quân sự, Bộ quốc phòng
Tháng 10/1981 – Tháng 12/1985	Giáo viên Trường Hậu cần kỹ thuật Quân khu 4
Tháng 01/1986 – Tháng 11/1989	Trạm trưởng Trạm sửa chữa F968, Quân khu 4 tại Lào
Tháng 12/1989 – Tháng 03/1990	Kỹ thuật viên Cơ khí Đội 3, Công ty đường bộ 471
Tháng 04/1990 – Tháng 10/1994	Đội phó Đội 3, Công ty đường bộ 471
Tháng 11/1998 – Tháng 10/1999	Đội trưởng Đội 3 kiêm Giám đốc điều hành Dự án Vinh - Đông Hà, Công ty đường bộ 471
Tháng 11/1999 – Tháng 02/2001	Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc điều hành Dự án Vinh - Đông Hà, Công ty đường bộ 471
Tháng 03/2001 – Tháng 12/2001	Quyền Giám đốc Công ty Công trình giao thông 482
Tháng 01/2002 – Tháng 02/2004	Phó Bí thư Đảng ủy Công ty, Giám đốc công ty CTGT 482
Tháng 03/2004 – Tháng 08/2008	Phó Bí thư Đảng ủy Công ty, Giám đốc Công ty đường bộ 471
Tháng 09/2008 – Tháng 12/2008	Bí thư Đảng ủy Công ty, Giám đốc Công ty cổ phần 471
Tháng 01/2009 – Tháng 02/2009	Bí thư Đảng ủy Công ty, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần 471
Tháng 03/2009 – Tháng 12/2011	Ủy viên BTV Đảng ủy Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty XDCT giao thông 4 kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần 471



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Tháng 01/2012 – Tháng 08/2012	Ủy viên BTV Đảng ủy Tổng công ty, Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty XDCT giao thông 4
Tháng 09/2012 – Tháng 05/2014	Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty XDCT giao thông 4
Tháng 06/2014 – Tháng 03/2016	Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty XDCT giao thông 4 - CTCP
Tháng 04/2016 – Tháng 03/2017	Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty XDCT giao thông 4 - CTCP
Tháng 04/2017 - nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

• **Ông Ngô Trọng Nghĩa – Thành viên HĐQT**

Số CMND:	181 354 477
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	30/09/1967
Nơi sinh:	Xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Căn hộ 1705, tháp A, Tòa nhà Long Giang, 173 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Cơ khí ô tô
Quá trình công tác:	
10/1985 - 09/1990	Sinh viên khoa Cơ khí, Trường Đại học GTVT Hà Nội
10/1990 - 04/1995	Kỹ thuật viên, Đội phó, Đội trưởng đội Cơ khí Công trình, Công ty Công trình giao thông 473
05/1995 - 02/2002	Ủy viên BCH Đảng bộ, Bí thư ĐTN Tổng công ty, Phó Trưởng phòng Thiết bị Tổng công ty XDCT giao thông 4
03/2002 - 08/2005	Ủy viên BCH Đảng bộ, Chánh văn phòng Tổng công ty, Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy Tổng công ty XDCT giao thông 4
09/2005 - 04/2007	Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty, Bí thư Đảng ủy Công ty, Phó Giám đốc Công ty cổ phần cơ khí và Xây dựng công trình 465
05/2007 - 11/2009	Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty, Bí thư Đảng ủy Công ty, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492
11/2009 - 07/2012	Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Trưởng phòng TCCB-LĐ Tổng công ty XDCT giao thông 4
08/2012 - 05/2013	Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Đảng ủy TCT, Thành viên không chuyên trách HĐQT Tổng công ty, Trưởng phòng TCCB-LĐ Tổng công ty XDCT giao thông 4
06/2013 - 10/2013	Thường trực Hội đồng thành viên Tổng công ty XDCT giao thông 4
11/2013 – 03/2017	Thành viên HĐQT, Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Đảng ủy TCT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty XDCT giao thông 4 - CTCP
04/2017 - nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở	373.950 cổ phần (chiếm 0,37% tổng số cổ phần đang

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

hữu:	lưu hành).
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	Không
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Nguyễn Thanh Tâm (quan hệ: Vợ): 9.001 cổ phiếu (chiếm 0,009% tổng số cổ phần đang lưu hành) Ngô Trọng Hà (quan hệ: Em trai): 9.800 cổ phiếu (chiếm 0,0098% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Tổng Công ty:	Không
<b>• Ông Nguyễn Vĩnh Lộc - Thành viên HĐQT</b>	
Số CMND:	182201764
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	30/08/1957
Nơi sinh:	Xã Thanh Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	P1201 - D1, Chung cư Mandarin, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Cầu đường bộ, Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:	
05/1981 - 05/1983	Kỹ thuật viên đội cơ giới 9 thuộc Công ty đường bộ 471.
06/1983 - 10/1994	Cán sự phòng kinh doanh Công ty đường bộ 471
11/1994 - 12/1995	Phó phòng kinh doanh Công ty đường bộ 471
01/1996 - 01/1997	Quyền trưởng phòng TCKT Công ty đường bộ 471.
02/1997 - 02/2001	Trưởng phòng TCKT Công ty đường bộ 471.
03/2001 - 06/2002	Kế toán trưởng Công ty đường bộ 471.
07/2002 - 12/2004	Phó giám đốc Công ty đường bộ 471.
01/2005 - 03/2006	01/2005 - 03/2006
04/2006 - 11/2008	Kế toán trưởng Tổng Công ty XDCTGT 4.
11/2008 - 10/2014	Ủy viên HĐQT Tổng Công ty XDCTGT 4, Kế toán

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

	trưởng Tổng công ty XDCTGT 4.
11/2014 - 03/2017	Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP
04/2017 - Đến nay	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	2.000.000 cổ phần (chiếm 2% tổng số cổ phần đang lưu hành).
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Nguyễn Phan Bảo Hà (quan hệ: Con đẻ): 249.400 cổ phiếu (chiếm 0,2494% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
<b>• Bà Trần Thị Thu Hà – Thành viên HĐQT</b>	
Số CMND:	013357273
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	26/05/1976
Nơi sinh:	Xã Thanh Mỹ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phòng 45 Nhà C1 tập thể Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Kinh tế Xây dựng
Quá trình công tác:	
01/1999 - 02/2001	Kế toán Ban điều hành dự án Vinh - Đông Hà (Hợp đồng 1)

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

03/2001 - 04/2002	Kế toán Công ty Công trình giao thông 473
05/2002 - 12/2004	Kế toán Chi nhánh Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4 tại Hà Nội
01/2005 - 04/2006	Kế toán tổng hợp Chi nhánh Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4 tại Hà Nội
05/2006 - 02/2010	Phó Ban Tài chính kế toán Chi nhánh Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4 tại Hà Nội
03/2010 - 02/2013	Trưởng phòng Tài chính kế toán Chi nhánh Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4
03/2013 - 10/2014	Phó Trưởng phòng Tài chính kế toán Tổng công ty XDCTGT 4
11/2014- 03/2017	Trưởng phòng Tài chính kế toán, Tổng Công ty XDCTGT 4 - CTCP
04/2017 - 4/2018	Trưởng phòng TC-KT, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần tập đoàn CIENCO4
04/2018 - Nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc Ban Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Thành viên HĐQT, Giám đốc Ban Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	1.134.055 cổ phần (chiếm 1,134% tổng số cổ phần đang lưu hành).
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
<b>• Ông Nguyễn Anh Tân - Thành viên HĐQT</b>	
Số CMND:	182236588
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	29/10/1979

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Nơi sinh:	Xã Thanh Xuân, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	A2214 chung cư Golden Palace, Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cầu đường, Thạc sỹ Kinh tế xây dựng
Quá trình công tác:	
06/2002 - 12/2014	Kỹ sư Phòng Kỹ thuật công nghệ Tổng công ty XDCT giao thông 4
01/2005 - 05/2007	Kỹ sư Ban điều hành dự án S2 thuộc Tổng công ty XDCT giao thông 4
06/2007 - 09/2007	Phó giám đốc BĐH Quốc lộ 54 thuộc Tổng công ty XDCTGT 4
10/2007 - 10/2009	Kỹ sư dự án xây dựng đường cao tốc Đông Tây thuộc Algeria của liên danh các nhà thầu Nhật Bản
11/2009 - 03/2010	Kỹ sư Phòng Kỹ thuật TTDA thuộc Tổng công ty XDCT giao thông 4
04/2010 - 11/2012	Phó giám đốc Công ty CTGT 422, Tổng công ty XDCT giao thông 4
12/2012 - 11/2014	Phó Trưởng phòng KĐTT, Tổng công ty XDCT giao thông 4
12/2014 - 03/2017	Trợ lý Tổng giám đốc kiêm Phó Trưởng phòng Kinh doanh, Tổng công ty XDCT giao thông 4 - CTCP
04/2017 – 03/2018	Trợ lý Tổng giám đốc kiêm Phó Trưởng phòng Kinh doanh Tổng công ty XDCT giao thông 4 - CTCP.
04/2018 – Đến nay	Thành viên HĐQT, Trợ lý TGD Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Thành viên HĐQT, Trợ lý TGD Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	1.000.000 cổ phần (chiếm 1% tổng số cổ phần đang lưu hành).

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: Nguyễn Thị Thu Huyền (quan hệ: Vợ): 162.310 cổ phiếu (chiếm 0,16 % tổng số cổ phần đang lưu hành)

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

- **Ông Nguyễn Tuấn Huỳnh – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc:** SYLL như trên
- **Ông Ngô Trọng Nghĩa – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc:** SYLL như trên
- **Ông Nguyễn Quang Vinh – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc:** SYLL như trên
- **Ông Đặng Viết Thanh – Phó Tổng Giám đốc:**

CMND 182426413

Giới tính: Nam

Năm sinh: 05/06/1961

Nơi sinh: Xã Thụ Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 44 Lê Hoàn, khối Yên Vinh, P Hưng Phúc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy Lợi

Quá trình công tác:

07/1984 – 08/1986 Bộ đội C20 - E88 - F308 Quân đoàn 1

09/1986 – 06/1990 Cán bộ Phòng giao thông thủy lợi huyện Tương Dương, Nghệ Tĩnh

07/1990 – 03/1993 Cán bộ Xí nghiệp B19 - Liên hiệp giao thông 4

04/1993 – 08/1999 Đội trưởng đội 406, Công ty CTGT B19

09/1999 – 06/2003 Phó Giám đốc Công ty CTGT B19

07/2003 – 05/2013 Giám đốc Công ty Công ty Cổ phần XDCT giao thông 419

06/2013 – 07/2016 UVBCH Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

	HĐQT Công ty Cổ phần XDCT giao thông 419
08/2016 – 03/2017	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty XDCT giao thông 4 - CTCP
04/2017 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	4.000 cổ phần (chiếm 0,004% tổng số cổ phần đang lưu hành).
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	Không
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

• **Ông Phạm Thanh Hà – Phó Tổng Giám đốc:**

CMND	042075000268
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	01/05/1975
Nơi sinh:	Thái Nguyên, Thái Thụy, Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	P605, Chung cư Imperia 203 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Ngoại ngữ
Quá trình công tác:	
09/1996 - 09/1998	Làm việc tại Dự án xây dựng 19 cầu, đoạn TP Hồ Chí Minh- Cần Thơ thuộc Dự án cải tạo các cầu trên QL1A
	Chức danh: Phiên dịch viên



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

09/1998 - 02/2012	Làm việc tại Dự án nâng cấp Quốc lộ 1 Đoạn Vinh – Đông Hà, Hợp đồng 3 và 4 Chức danh: Trợ lý Giám đốc Dự án
02/2012 - 12/2012	Làm việc tại Văn phòng đại diện Tổng công ty XDCTGT4 tại Hà Nội Chức danh: Chuyên viên. Năm 2008: Phó văn phòng đại diện
12/2012 - 04/2015	Làm việc tại Phòng Kinh doanh thị trường Tổng công ty Chức danh: Phó phòng kinh doanh
04/2015 - 03/2017	Làm việc tại Ban HTQT&PTTT Chức danh: Giám đốc
04/2017 - 08/2018	Giám đốc Ban HTQT và PTTT Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
09/2018 đến nay	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Ban HTQT và PTTT Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Ban HTQT và PTTT Tập đoàn
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	258.990 cổ phần (chiếm 0,259% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

- Ông Nguyễn Vĩnh Lộc – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc: SYLL như trên
- Ông Trần Văn Chín – Phó Tổng Giám đốc:

Số CMND 181543812

Giới tính: Nam

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Năm sinh: 04/09/1959

Nơi sinh: Xã Nam Thanh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Khối 7, phường Đội Cung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế xây dựng

Quá trình công tác:

04/1979 - 06/1981 Kỹ thuật viên Công ty sản xuất Vật liệu xây dựng;

07/1981 - 07/1982 Kỹ thuật viên điều độ Công ty đường 771, Phó Bí thư Đoàn Cơ quan;

08/1982 - 11/1983 Kỹ thuật viên đội cơ giới 9 - Xí nghiệp đường bộ 471 kiêm Bí thư Đoàn cơ giới 9;

12/1983 - 02/1986 Đội phó đội sản xuất Cơ giới 3 - Xí nghiệp đường bộ 471;

10/1985 - 07/1989 Sinh viên Trường Đại học Giao thông vận tải;

08/1989 - 04/1993 Đội phó đội Cơ giới 3 - Công ty đường bộ 471;

05/1993 - 09/1993 Trợ lý Giám đốc Công ty đường bộ 471

10/1993 - 06/1994 Quyền Trưởng phòng Tài vụ - Công ty Đường bộ 471

07/1994 - 11/1995 Trưởng phòng Tài vụ - Công ty Đường bộ 471

12/1995 - 03/1999 Phó giám đốc Công ty đường bộ 471

04/1999 - 12/1999 Quyền Giám đốc Công ty đường bộ 471

01/2000 - 01/2004 Giám đốc Công ty đường bộ 471, Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Tổng công ty;

04/2004 - 11/2007 Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4, Ủy viên BTV Đảng ủy Tổng công ty từ T11/2005;

12/2007 - 06/2009 Ủy viên Ban thường vụ, Chủ nhiệm ủy ban Đảng ủy Tổng công ty. Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ - Lao động Tổng công ty;

07/2009 - 11/2009 Ủy viên BTV Đảng bộ Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4;

12/2009 - 07/2010 Ủy viên BTV, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy Tổng

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

	công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4
08/2010 - 01/2013	Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4
02/2013 - 05/2014	Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP; Phó Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty.
06/2014 - 03/2017	Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP
04/2017 đến nay	Ủy viên BCH Đảng ủy Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH BOT Thái Nguyên - Chợ Mới
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	44.004 cổ phần (chiếm 0,044% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	Không
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

• **Ông Nguyễn Anh Dũng: Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND	182291195
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	02/12/1979
Nơi sinh:	Xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Cầu đường
Quá trình công tác:	
07/2003 - 12/2004	Kỹ sư Ban điều hành dự án cầu Đà Rằng tuyến quốc lộ 1A tránh Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên thuộc Tổng công ty xây dựng Công trình giao thông 4;
01/2005 - 08/2007	Kỹ sư Ban điều hành dự án đường ô tô cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Trung Lương thuộc Tổng công ty xây dựng Công trình giao thông 4;
09/2007 - 11/2007	Chuyên viên phòng Kỹ thuật công nghệ - thuộc Tổng công ty xây dựng Công trình giao thông 4;
12/2007 - 10/2010	Phó giám đốc Ban điều hành dự án Cầu Vĩnh Tuy; Ban điều hành dự án Cầu Đông Trù, Phó giám đốc Ban điều hành dự án gói thầu 3.2 dự án đường cao tốc Cầu Ghẽ - Ninh Bình; Phó giám đốc Ban điều hành dự án gói thầu EX-7 dự án đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng thuộc Tổng công ty xây dựng Công trình giao thông 4;
11/2010 - 04/2013	Giám đốc Ban điều hành dự án gói thầu C11 – Cầu Nguyễn Tri Phương và gói thầu C57 – Cầu Hòa Phước - Cổ Cò, Thành phố Đà Nẵng thuộc Tổng công ty xây dựng Công trình giao thông 4;
	Giám đốc Ban điều hành gói thầu số 9 – dự án đường ô tô cao tốc Thành phố HCM – Long Thành – Dầu Giây;
04/2013 - 05/2013	Trợ lý Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4
06/2013 - 05/2014	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4
06/2014 - 03/2017	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP
04/2017 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần 422
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	137.000 cổ phần (chiếm 0,137% tổng số cổ phần đang lưu hành)

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

• **Ông Đàm Xuân Toàn: Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND 182023963

Giới tính: Nam

Năm sinh: 18/09/1976

Nơi sinh: Xã Nghi Công, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 34, ngõ 4A, Đường Nguyễn Quốc Trị, khối Yên Phúc B, phường Hưng Phúc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kỹ thuật

Quá trình công tác:

8/1999 - 03/2000 Nhân viên thiết kế cầu, Công ty TVTK Sở GTVT Nghệ An

4/2000 - 09/2005 Nhân viên phòng KTCN Cầu, Tổng công ty XDCTGT4

10/2005 - 11/2006 Cán bộ kỹ thuật, Ban điều hành dự án cầu Vĩnh Tuy

12/2006 - 11/2007 Phó Giám Đốc Ban điều hành dự án cầu Vĩnh Tuy

12/2007 - 11/2009 Giám đốc Ban điều hành dự án cầu Vĩnh Tuy – gói thầu số 9

12/2009 - 10/2010 Giám đốc Ban điều hành dự án cầu Nhật Tân – gói thầu số 3

11/2010 - 04/2012 Giám đốc Ban ĐH dự án cầu Sông Hồng, Sông Lô, dự án đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai.

(từ 1/11/2011 kiêm Phó Trưởng phòng KTCN - Tổng công ty XDCTGT4)

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

06/2012 - 08/2012	Giám đốc BDH gói thầu EX7, cao tốc Hà Nội - Hải Phòng
09/2012 - 12/2014	Trưởng phòng KTCN Tổng công ty XDCTGT 4
01/2015 - 03/2017	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty XDCTGT 4 - CTCP
04/2017 - Đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Phó Tổng giám đốc Tập đoàn
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	266.300 cổ phần (chiếm 0,266% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

**• Ông Hồ Xuân Sơn: Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND	013598979
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	26/08/1979
Nơi sinh:	Xã Nam Cát, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	2001B1-N07, tòa nhà Thanh Bình, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Kỹ thuật
Quá trình công tác:	
6/2002 - 7/2003	Đại học Giao thông Vận tải Hà Nội - Giảng viên
7/2003 - 9/2004	Ban điều hành dự án Đà Rằng - Tổng công ty

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

	XDCTGT 4: Kỹ Sư
9/2004 - 12/2006	Phòng Kỹ thuật Công nghệ - Tổng công ty XDCTGT 4: Kỹ sư
12/2006 - 12/2007	Phòng Kỹ thuật Công nghệ - Tổng công ty XDCTGT 4: Phó Trưởng phòng
12/2007 - 6/2008	Ban điều hành dự án Tp Hồ Chí Minh - Trung Lương thuộc Tổng công ty XDCTGT 4: Phó Giám đốc
6/2008 - 11/2009	Ban điều hành dự án Tp Hồ Chí Minh - Trung Lương - Tổng công ty XDCTGT 4: Giám đốc
11/2009 - 3/2011	Ban điều hành dự án 7 cầu - Tổng công ty XDCTGT 4: Giám đốc
3/2011 - 7/2011	Học Tiếng Anh tại trung tâm bồi dưỡng của đề án 165 - Đồ Sơn - Hải Phòng
7/2011 - 9/2011	Phòng KTCN - Tổng công ty: Phó Trưởng phòng
9/2011 - 11/2011	Ban điều hành gói 1 Nội Bài - Nhật Tân, Tổng công ty XDCTGT 4: Giám đốc
11/2011 - 3/2012	Học Tiếng Anh tại Viện Anh ngữ Đại học Bond - Australia
3/2012 - 8/2012	Phòng KTCN - Tổng công ty: Phó Trưởng phòng
8/2012 - 12/2015	Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty XDCTGT 4 tại Hà Nội
1/2016 - 03/2017	Phòng KTCN, Tổng công ty: Trưởng phòng
04/2017 - 08/2018	Giám đốc Ban Công nghệ, Tập đoàn CIENCO4
29/8/2018 - Đến nay	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Ban Công nghệ, Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Ban Công nghệ, Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần 414
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	413.000 cổ phần (chiếm 0,413% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Đinh Thị Thanh Huyền (quan hệ: Vợ): 40.000 cổ phiếu (chiếm 0,04% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Các khoản nợ đối với Công ty: Không  
Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

• **Ông Lê Đức Thọ: Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND	040078000129
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	20/11/1978
Nơi sinh:	Xã Hồng Long, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	1201B3-N07, tòa nhà Thanh Bình, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Kinh tế xây dựng
Quá trình công tác:	
08/2001 - 05/2004	Nhân viên kỹ thuật phòng Kỹ thuật chất lượng - Công ty công trình giao thông 482; Ban viên Ban điều hành - Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Ngọc Hồi - Đắc Pét (Km380+556,66-:Km 398+577,88).
06/2004 - 12/2004	Phó phòng Kinh doanh Công ty công trình giao thông 482.
01/2005 - 04/2007	Phó phòng Kinh doanh Công ty cổ phần xây dựng công trình 482.
05/2007 - 09/2009	Ủy viên HĐQT, Trợ lý giám đốc, Thư ký công ty, Người công bố thông tin - Công ty cổ phần xây dựng công trình 482.
09/2009 - 05/2010	Ủy viên HĐQT, Trưởng Phòng Kinh doanh, Người công bố thông tin Công ty Cổ phần 482.
05/2010 -01/2011	Phó Giám đốc công ty, kiêm Trưởng Phòng Kinh doanh, Người công bố thông tin Công ty Cổ phần 482.
01/2011 - 06/2016	Trưởng phòng Kinh doanh Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4-CTCP, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty.
06/2016 - 04/2017	Trưởng phòng Kinh doanh Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4-CTCP, Ủy viên Ban chấp



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

	hành Đảng bộ Tổng công ty.
04/2017 - 08/2018	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần XD&TM 423. Giám đốc Ban Kinh Doanh Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4. Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn.
09/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần XD&TM 423. Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Ban Kinh doanh Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4. Ủy viên BCH Đảng bộ Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần XD&TM 423. Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Ban Kinh doanh Tập đoàn
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT Công ty CP XD&TM 423
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	58.670 cổ phần (chiếm 0,0587% tổng số cổ phần đang lưu hành).
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

❖ **Ban Kiểm soát**

• **Bà Lương Thị Thanh Bình – Trưởng ban kiểm soát**

Số CMND:	042164000028
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	03/08/1964
Nơi sinh:	Xã Kỳ Vãn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Lô 2B, Ngõ Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Hà Nội

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế, Thạc sỹ Kinh tế
Quá trình công tác:	
01/1986 - 01/1992	Kế toán tổng hợp công ty CTGT 479
02/1992 - 10/1996	Kế toán tổng hợp Tổng công ty XDCT GT 4
11/1996 - 07/1997	Trưởng phòng kế toán tài chính Công ty 492, Tổng CTXDCTGT 4.
08/1997- 03/1999	Quyền trưởng phòng kế toán tài chính Ban QLDA 85 - Bộ GTVT
04/1999 - 07/2011	Kế toán trưởng Ban QLDA 85 - Bộ Giao thông vận tải
2003- 08/2009	Ban chấp hành Công đoàn Ban QLDA 85 - Bộ GTVT
09/2009 - 07/2011	Phó Chủ tịch Công đoàn Ban QLDA 85 - Bộ GTVT
08/2011 - 02/2013	Phó Trưởng phòng Đầu tư Dự án Vụ Tổng hợp, Kiểm toán Nhà nước
03/2013 - 05/2014	Chuyên viên cao cấp HĐTV- Tổng công ty XDCTGT 4
06/2014 - 03/2017	Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty XDCT GT 4 - CTCP
04/2017 - Đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	64.000 cổ phần (chiếm 0,064% tổng số cổ phần đang lưu hành).
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công	Không

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

ty:

• **Bà Đào Thị Thanh Mai – Thành viên Ban kiểm soát**

Số CMND:	013053090
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	26/05/1975
Nơi sinh:	Xã Bình Nguyên, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 19, ngách 155/176 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Kinh tế xây dựng
Quá trình công tác:	
10/1998 – 7/2007	Chuyên viên Phòng Kinh doanh, Công ty CTGT 208
7/2007 – 5/2012	Phó phòng Phòng Kinh doanh, Công ty CTGT 208
5/2012 – 3/2013	Phó phòng Phòng Tài chính kế toán, Công ty CTGT 208
3/2013 – 11/2014	Chuyên viên Phòng Kinh doanh Thị trường, Tổng công ty Xây dựng CTGT 4 - CTCP
11/2014 - 4/2017	Phó giám đốc Ban Đầu tư xây dựng, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP
4/2015 – 4/2017	Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP
4/2017 đến nay	Phó giám đốc Ban Đầu Tập đoàn CIENCO4 Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4 UV BCH Chi bộ Ban Đầu tư BCH Công đoàn Ban Đầu tư
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	Thành viên Ban Kiểm soát, Phó Giám đốc Ban Đầu tư
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	18.000 cổ phần (chiếm 0,018% tổng số cổ phần đang lưu hành).

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu: Không

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

• **Bà Hoàng Thị Mận – Thành viên Ban kiểm soát**

Số CMND: 0948 729 889

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 10/09/1972

Nơi sinh: Xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 1703 tòa B khu chung cư Báo Nhân dân, Xuân Phương, Từ Liêm, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

1991 - 2015 Nhân viên, Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng Vật tư, Công ty CP 482

2016 - 3/2018 Trưởng phòng TMVT Công ty Cổ phần tập đoàn VPA

4/2018 - 9/2018 Thành viên Ban Kiểm soát Tập đoàn CIENCO4, Trưởng phòng TMVT Công ty Cổ phần tập đoàn VPA

10/2018 - Đến nay Thành viên Ban Kiểm soát Tập đoàn CIENCO4, Trưởng phòng TMVT Công ty Cổ phần New Link

10/2018 - Đến nay Trưởng phòng TMVT Công ty Cổ phần New Link

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng phòng Thương mại - Vật tư Công ty CP New Link

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu

## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4

---

hữu:	hành)
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

### ❖ **Kế toán trưởng**

- **Bà Trần Thị Thu Hà – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng:** SYLL như trên

## 2. **Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty**

CIENCO4 đã và đang áp dụng quy trình quản trị chuyên nghiệp theo các chuẩn mực chung và vận dụng linh hoạt vào thực tế với những đặc thù của hệ thống chính sách pháp luật và những đặc thù về kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam. Quản trị doanh nghiệp vững mạnh tại CIENCO4 được xây dựng một cách nhất quán, hướng theo chuẩn mực chung với sự tách bạch rõ ràng giữa các chức năng quản trị, kiểm soát và điều hành, dựa trên tính trách nhiệm và tính minh bạch cao của cả tập thể HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Điều hành. CIENCO4 xây dựng và luôn duy trì một môi trường làm việc dân chủ, một cấu trúc quản trị doanh nghiệp tiên tiến và đảm bảo phù hợp với điều kiện hoạt động của thị trường Việt Nam. Đội ngũ nhân sự quản trị, điều hành, kiểm soát được tăng cường cả về lượng và chất, bao gồm các thành viên điều hành và thành viên không điều hành của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành là những người có nhiều năm kinh nghiệm quản lý điều hành các công ty, doanh nghiệp trong nước trong lĩnh vực xây lắp và xây dựng. Tổ chức vận hành của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành có hiệu quả cao cùng với sự tham gia của các thành viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm quốc tế. Các hoạt động quản trị của Công ty đảm bảo tuân theo yêu cầu của pháp luật. Điều lệ Công ty được xây dựng tuân thủ chặt chẽ theo luật doanh nghiệp và có sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện theo quy định và điều lệ mẫu được quy định theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng.

Các hoạt động kinh doanh, dịch vụ và vận hành đều được tổ chức trên cơ sở điều lệ, các khung quản lý, quy chế, quy định, quy trình và áp dụng mô hình vận hành, tương tác giữa các đơn vị chức năng..

Các giải pháp tăng cường quản trị Công ty năm 2018:

- Tập trung điều hành quyết liệt ngay từ tháng đầu, quý đầu để tạo đà tăng trưởng cho các tháng cuối năm, phấn đấu hoàn thành mục tiêu năm 2018.
- Thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh đến tới từng đơn vị, tổ, đội nhóm thi công để đảm bảo tiến độ xây dựng đề ra của các dự án; đồng thời tăng cường kiểm soát chất lượng công trình thi công trong quá trình thực hiện,

## **BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

- Xây dựng hệ thống KPI phù hợp cho từng đơn vị trong công ty
- Tổ chức giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình hoạt động giữa các đơn vị trong công ty; đồng thời mở các lớp tập huấn, đào tạo cán bộ về công tác quản trị doanh nghiệp song hành với các khóa đào tạo về chuyên môn.

Công ty cam kết tuân thủ quy định về quản trị Công ty theo quy định của pháp luật; bên cạnh đó tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo của các Ban Tổng giám đốc và Bộ máy tổ chức của công ty đảm bảo đúng các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

*Hà Nội, ngày tháng năm 2018*

**ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**NGUYỄN VĂN TUẤN**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN TUẤN HUỲNH**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**TRẦN THỊ THU HÀ**

**LƯƠNG THỊ THANH BÌNH**

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

---

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**



VŨ NAM HƯƠNG